WP-0010

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 113663 [redacted]

VEWL. # _____

I-171: ___Yes, ___No

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN (Last) THI (Middle) LIENG (First)

Current Address 285/13 Tran Binh Trong, Q.5, TP Ho Chi Minh, VIETNAM

Date of Birth 2/15/1941 Place of Birth Saigon

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

TRAN VIEN HOANH (1937)

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Captain in prison

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06/15/1975 To DEATH DATE: of 3/1977

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

_____
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 9/3/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI LIENG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI VIEN ANH	6/13/1970	Daughter
TRAN THI VIEN UYEN	5/11/1971	Daughter
TRAN THI VIEN DIEU	5/11/1971	Daughter
TRAN VIEN THONG	4/9/1972	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

WP-0010

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 113663

VEWL.# _____

I-171 : ___Yes, ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Trần (Last) Viễn (Middle) Hoành (First)

Current Address 285/13 Trần Bình Trọng, Saigon 5, T/P Hồ Chí Minh

Date of Birth 1937 Place of Birth Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/75 To 3/77 (Deceased in Camp)

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

_____
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Liêng	2-15-41	Wife
Trần Thị Viên Anh	1970	daughter
Trần thị Viên Uyên	1971	"
Trần thị Viên Diễm	1971	"
Trần Viên Thông	1972	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

12/9/88

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARK
01/WP-0007	MAI THI HAI 1, Lo 34, P.The Hien P.6, Q. 8, HCMinh City Vietnam	08-20-46								Needs: IV x LOI x
	DECEASED'S NAME: NGO MINH CANH	12-13-43	Captain	06-15-75	06-15-77					Comple
02/WP-0008	PHAN THI THANH-QUYT TT13, Cu Xa Chi Hoa HCMinh City, Vietnam	12-10-28				229689			PHAM DINH MINH TRI	Needs: IV LOI x
	DECEASED'S NAME: PHAM DINH HIEU	1926	Lt. Colonel	1975	01-15-80					Comple
03/WP-0009	HOANG THI HUE 97 Hoang V-Thu P.8, Q.Phunhuan HCMinh City, Vietnam	7/14/42				60181				Needs: IV LOI x
	DECEASED'S NAME: BUI VAN SAM	9-25-30	Lt. Colone	6-15-75	12-9-81					Comple
04/WP-0010	NGUYEN THI LIENG 285/B Tran B. Trong Q.5, HCMinh City, VN	2/15/41				113663				Needs: IV LOI x
	DECEASED'S NAME: TRAN VIEN HOANH	2-5-37	Captain	6-15-75	3-4-77					Comple
05/WP-0011	NGUYEN THI KIM DUNG 70 Nguyen Truong To Q.4, HCMinh City Vietnam	3-3-39							NGUYEN THI KIM HOANG	Needs: IV x LOI x
	DECEASED'S NAME: TRAN VAN NHO	2-18-39	Captain	6-15-75	7-16-77					Comple

WP-0010

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 1975 - 3/4/1977: 2 năm
- Chết ngày 3/4/1977, tại trại học tập
- Vợ là nữ quân nhân, số quân 61/100.045
- Giấy tờ hộ tịch: Complete

Dung
9/3/88

BỘ LƯỢC PHÒNG
ĐOÀN 776
- : -
Số /CS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Ngày 24 tháng 5 năm 1978

GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Quận 5 Sài gon
Thành phố Hồ chí Minh

ĐOÀN 776 xin trân trọng báo để quý ban rõ :
- Anh : Trần Viên Hoành
- Là : Đại uý Huấn luyện viên tuổi 1937
- Sinh quán tại : Chợ lớn (Ngụy)
- Trú quán tại : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gon 5
Thành phố Hồ chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày 15 tháng 6 năm 1975
- Đã chết ngày 05 tháng 3 năm 1977
- Vì Bại cảm lạnh thể cấp khởi đột ngột, không cứu chữa được
- Địa điểm mai táng tại : Thôn Vân, Xã Việt hồng
Huyện Trần yên, Tỉnh Hoàng liên sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh Hoành
theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và sơ đồ địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUÝ BAN

1/ Báo cho thân nhân anh Trần viên Hoành
Là : Vợ Nguyễn thị Liêng
Hiện ở : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gon 5
Thành phố Hồ chí Minh biết.

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh Trần viên Hoành có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân, đề nghị Ủy ban xét để gia đình anh Hoành được ghi nhận vào hồ sơ hộ tịch.

T/L THỦ TRƯỞNG ĐOÀN 776
Chính trị viên
Đàm văn Khoa

Ghi chú : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban địa phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh Trần viên Hoành để khi có thông báo được phép đi thăm mộ chí thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch./.

BỘ QUỐC PHÒNG
ĐOÀN 776
Số - : - /CS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Ngày 24 tháng 5 năm 1978

GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN Quận 5 Sài gòn
Thành phố Hồ chí Minh

ĐOÀN 776 xin trân trọng báo để quý ban rõ :
- Anh : Trần Viên Hoành
- Là : Đại úy Huấn luyện Viên (Ngụy) tuổi 1937
- Sinh quán tại : Chợ lớn
- Trú quán tại : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gòn 5
Thành phố Hồ chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày 15 tháng 6 năm 1975
- Đã chết ngày 04 tháng 3 năm 1977
- Vì Bị cảm lạnh thể cấm khẩu đột ngột, không cứu chữa được
- Địa điểm mai táng tại : Thôn Vân, Xã Việt hồng
Huyện Trấn yên, Tỉnh Hoàng liên sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh Hoành
theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và sơ đồ địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUÝ BAN

1/ Báo cho thân nhân anh Trần Viên Hoành
Là : Vợ Nguyễn thị Liêng
Hiện ở : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gòn 5
Thành phố Hồ chí Minh biết.

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh Trần Viên Hoành đã có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân, đề nghị Ủy ban xét để gia đình anh Hoành được ghi nhận vào hồ sơ hộ tịch.

T/L THỦ TRƯỞNG ĐOÀN 776

Phó

Ghi chú : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban đại phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh Trần Viên Hoành để khi có thông báo được phép đi thăm mộ chí thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch. /.

BỘ QUỐC PHÒNG
ĐOÀN 776
Số : - : -
/GS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Ngày 24 tháng 5 năm 1978

G I Ấ Y B Á O T Ử

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Quận 5 Sài gon
Thành phố Hồ chí Minh

ĐOÀN 776 xin trân trọng báo để Ủy ban rõ :
- Anh : Trần Viên Hoành
- Là : Đại uý Huấn luyện viên (Ngụy) tuổi 1937
- Sinh quán tại : Chợ lớn
- Trú quán tại : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gon 5
Thành phố Hồ chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày 15 tháng 6 năm 1975
- Đã chết ngày 05 tháng 3 năm 1977
- Vì Bị cảm lạnh thể cấp khởi đột ngột, không cứu chữa được
- Địa điểm mai táng tại : Thôn Vân, xã Bắt hông
Huyện Trấn yên, Tỉnh Hoàng liên sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh Hoành
theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ từ vong và sơ đồ địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUÝ BAN

1/ Báo cho thân nhân anh Trần Viên Hoành
Là : Vợ Nguyễn thị Liêng
Hiện ở : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gon 5
Thành phố Hồ chí Minh biết.

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh Trần viên Hoành có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân, đề nghị Ủy ban xét để gia đình anh Hoành được ghi nhận vào hồ sơ hộ tịch.

T/L THỦ TRƯỞNG ĐOÀN 776

Ghi chú : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban địa phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh Trần Viên Hoành để khi có thông báo được phép đi thăm mộ chí thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch./.

BỘ QUỐC PHÒNG
ĐOÀN 776
- : -
Số /CS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Ngày 24 tháng 5 năm 1978

GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN Quận 5 Sài gòn
Thành phố Hồ chí Minh

ĐOÀN 776 xin trân trọng báo để quý bạn rõ :

- Anh : Trần Viên Hoành tuổi 1937
- Là : Đại úy Huấn luyện Viên (Ngụy)
- Sinh quán tại : Chợ lớn
- Trú quán tại : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gòn 5
Thành phố Hồ chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày 15 tháng 6 năm 1975
- Đã chết ngày 04 tháng 3 năm 1977
- Vì Bị cảm lạnh thể cấm khẩu đột ngột, không cứu chữa được
- Địa điểm mai táng tại : Thôn Vân, Xã Việt hồng
Huyện Trấn yên, Tỉnh Hoàng liên sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh Hoành
theo đúng chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và sơ đồ địa điểm mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUÝ BẠN

1/ Báo cho thân nhân anh Trần Viên Hoành
Là : Vợ Nguyễn thị Liêng
Hiện ở : 285/13 Trần bình Trọng, Sài gòn 5
Thành phố Hồ chí Minh biết.

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh Trần Viên Hoành đã có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân, đề nghị Ủy ban xét để gia đình anh Hoành được ghi nhận vào hồ sơ hộ tịch.

T/L THỦ TRƯỞNG ĐOÀN 776

Phó Chiêu tá
Lâm văn Khoa

Ghi chú : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban đại phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh Trần Viên Hoành để khi có thông báo được phép đi thăm mộ chí thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch. /.

TRAN, VIEN. HOANH
SQ-57/178.463
LM.O.RH

The² Bai

TRAN, VIEN. HOANH
SQ.57/178.463
LM.O.RH

The^2 Bai

TRAN, VIEN. HOANH
SQ-57/178.463
LM.O.RH

The² Bai

TRAN, VIEN. HOANH
SQ.57/178.463
LM.O.RH

The² Bai

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BẰNG HUẤN-LUYỆN CAO-ĐẲNG QUÂN-SỰ

Số I/171/57

Họ và Tên : Trần-viên-Hoành

sinh ngày : 5-2-1937

đã trúng tuyển kỳ thi Huấn-Luyện Cao-Đẳng Quân-Sự niên-khóa 1956 - 1957

Cấp bậc :(1) B *Chuyên môn :* Bộ-Binh

Điểm trung-bình : 16

Tại Saigon, ngày 1 JUIL 1958

T.L. BỘ-TRƯỞNG PHỤ-TÁ QUỐC-PHÒNG

Đại-tướng LÊ-VĂN-TỶ

THAM-MƯU-TRƯỞNG G.Đ.V.N.C.H

(1) A. Chuẩn-uy trừ-bị
B. Trung-sĩ trừ bị
C. Có bằng

AHUTRI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BẰNG HUẤN-LUYỆN CAO-ĐẲNG QUÂN-SỰ

Số I/171/57

Họ và Tên : Trần-viên-Hoành

sinh ngày : 5-2-1937

đã trúng tuyển kỳ thi Huấn-Luyện Cao-Đẳng Quân-Sự niên-khóa 1956 - 1957

Cấp bậc :(1) B *Chuyên môn :* Bộ-Binh

Điểm trung-bình : 16

Tại Saigon, ngày 1 JUIL 1958

T.L BỘ-TRƯỞNG PHỤ-TÁ QUỐC-PHÒNG
Đại-tướng LÊ-VĂN-TỶ
THAM-MƯU-TRƯỞNG C.Đ.V.N.C.H

(1) A- Chuẩn-uy trừ-bị
B- Trung-sĩ trừ-bị
C- Có bằng

PHU TBI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BẰNG HUẤN-LUYỆN CAO-ĐẲNG QUÂN-SỰ

Số I/171/57

Họ và Tên : Trần-viên-Hoành

sinh ngày : 5-2-1937

đã trúng tuyển kỳ thi Huấn-Luyện Cao-Đẳng Quân-Sự niên-khóa 1956 - 1957

Cấp bậc :(1) B *Chuyên môn :* Bộ-Binh

Điểm trung-bình : 16

Tại Saigon, ngày 1 JUIL 1958

T.L BỘ-TRƯỞNG PHỤ-TÁ QUỐC-PHÒNG

Đại-tướng LÊ-VĂN-TỶ

THAM-MƯU-TRƯỞNG Q.Đ.V.N.C.H

(1) A- Chuẩn-uy trừ-bị
B- Trung-sĩ trừ-bị
C- Cô bằng

PHÚ THỌ

6b.SƠN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HÒA

Số hiệu 453

TRÍCH-LỤC
CHỨNG THƯ HÔN-THỦ

Tên họ người chồng Trần Viên Hoành
Nghề nghiệp Quân nhân
Sanh ngày 5 tháng 2 năm 1937
Tại Cholon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại K.B.C 4432
Tên họ cha chồng Trần Văn Thạnh (sống)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lê-thị-Nguyệt (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ người vợ Nguyễn-thị-Liêng
Nghề nghiệp Xã Hội Quân Đội
Sanh ngày 15 tháng (1) 2 năm 1941
Tại Saigon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại Liên gia 2/4 Ấp Chiến Thắng, Mytho
Tên họ cha vợ Nguyễn Đình Lang (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Lâm Thị Dân (sống)
(Sống hay chết phải nói)
— Ngày cưới Ngày sáu tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín hồi 11 giờ

(1) Nhận bôi bỏ hai số và ghi vào một số 2./-

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế xxxx
Ngày xxxx tháng xxx năm xx
Tại xxxxxx

Vi chứng
Xã Trưởng

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH
ĐIỀU HÒA, ngày 19 tháng 11 năm 1969
TỈNH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
kiêm
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH
và soạn bộ,

Nhận thực chữ ký:
của Chủ-Tịch Ủy-Ban HÀNH CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây
Mytho, ngày 19 tháng 11 năm 1969
QUAN TRUONG

PHAN-VĂN-HAI

NGUYỄN VĂN-KIÊM

Vũ văn Chẽ

69.BCH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HÒA

Số hiệu 453

TRÍCH-LỤC
CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Trần Viễn Hoành
Nghề nghiệp Quân nhân
Sanh ngày 5 tháng 2 năm 1937
Tại Cholon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại K.B.C 4432
Tên họ cha chồng Trần Văn Thanh (sống)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lê-thị-Nguyệt (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ người vợ Nguyễn-thị-Liêng
Nghề nghiệp Xã Hội Quân Đội
Sanh ngày 15 tháng ~~XX~~ 2 năm 1941 (1)
Tại Saigon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại Liên gia 2/4 Ấp Chiến Thắng, Mytho
Tên họ cha vợ Nguyễn Đình Lang (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Lâm Thị Dần (sống)
(Sống hay chết phải nói)
— Ngày cưới Ngày sáu tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín hồi 11giờ

— Vợ chồng khai ~~xxxxx~~ không lập hôn khế xxxx
Ngày xxxx tháng xxx năm xx
Tại xxxxxx

(1) Nhận bỏi bỏ hai số và ghi vào một số 2./-

Vì chứng
Xã Trưởng

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH
DIỀU HÒA, ngày 19 tháng 11 năm 196 9
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH
và soạn bộ,

PHAN-VĂN-HAI

NGUYỄN-VĂN-KIỂM

Nhận thực chữ ký:
của Chủ - Tịch Ủy - Ban H.NH CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang dây
Mytho, ngày 19 tháng 11 năm 196 9
QUẢN TRƯỞNG

Võ-văn-Thể

6b.SOI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HÒA

Số hiệu 453

*

TRÍCH-LỤC
CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng: Trần Viên Hoảnh
Nghề nghiệp: Quân nhân
Sanh ngày 5 tháng 2 năm 1937
Tại: Cholon
Cư sở tại: Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại: K.B.C 4432
Tên họ cha chồng (Sống hay chết phải nói): Trần Văn Thanh (sống)
Tên họ mẹ chồng (Sống hay chết phải nói): Lê-thị-Nguyệt (chết)
Tên họ người vợ: Nguyễn-thị-Liêng
Nghề nghiệp: Xã Hội Quân Đội
Sanh ngày 15 tháng (1) 2 năm 1941
Tại: Saigon
Cư sở tại: Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại: Liên gia 2/4 Ấp Chiến Thắng,Mytho
Tên họ cha vợ (Sống hay chết phải nói): Nguyễn Đình Lang (chết)
Tên họ mẹ vợ (Sống hay chết phải nói): Lâm Thị Dần (sống)
— Ngày cưới: Ngày sáu tháng mười một,năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín hồi 11giờ

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế: xxxx
Ngày xxxx tháng xxx năm xx
Tại: xxxxxx

(1) Nhận bôi bỏ hai số và ghi vào một số 2./-

Vì chứng
Xã Trưởng

PHAN-VĂN-HAI

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH
ĐIỀU HÒA, ngày 19 tháng 11 năm 1969
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH
và soạn bộ,

NGUYỄN-VĂN-KIÊM

Nhận thực chữ ký:
của Chủ - Tịch Ủy - Ban HÀNH CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây
Mytho, ngày 19 tháng 11 năm 1969
QUẬN TRƯỞNG

Võ văn Chê

6b.SON

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HÒA

Số hiệu 453

RÍCH-LỤC
CHỨNG THỰ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Trần Viên Hoành
Nghề nghiệp Quân nhân
Sanh ngày 5 tháng 2 năm 1937
Tại Cholon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại K.B.C 4432
Tên họ cha chồng Trần Văn Thạnh (sống)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lê-thị-Nguyệt (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ người vợ Nguyễn-thị-Liêng
Nghề nghiệp Xã Hội Quân Đội
Sanh ngày 15 tháng ~~XX~~ (1) 2 năm 1941
Tại Saigon
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-tường)
Tạm trú tại Liên gia 2/4 Ấp Chiến Thắng, Mytho
Tên họ cha vợ Nguyễn Đình Lang (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Lâm Thị Dần (sống)
(Sống hay chết phải nói)
Ngày cưới Ngày sáu tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín hồi 11 giờ

(1) Nhận bôi bỏ hai số và ghi vào một số 2./-

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế xxxx
Ngày xxxx tháng xxx năm xx
Tại xxxxxx

Vi chứng
Xã Trưởng xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxx
Mỹtho ngày 19 tháng 11 năm 1969
QUAN TRUONG

RÍCH-LỤC Y BỘ HÁNH
19 11 9
xxxx
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH
và soạn bộ,

PHAN-VĂN-HAI

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1968 K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

KHÚC-THỊ-VINH

MIỄN LỆ PHÍ

BỘ NẠP VÀO HỒ-SƠ QUẢN-NHÂN

NAM PHẦN

ĐÔ THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG Qui déclare la reconnaître
Nghề nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1968 K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

ỦY-VIÊN HỘ TỊCH

KHÚC THỊ-VINH

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1948

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

KHÚC-THI-VINH

MIỄN LỆ PHÍ
ĐỂ NẠP VÀO NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHÒNG HỘ-TỊCH
ĐÔ-THÀNH SAIGON

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DIMI LANG Qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 196 B.K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

PHÓNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

MIỄN LỆ PHÍ

CHỦ-THỊ-VIÊN

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG Qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1963 K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

PHÓ-TRƯỞNG HỘ-TỊCH

MIỄN LỆ PHÍ

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 2h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1968

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

KHÚC-THỊ-VINH

MIỄN LỆ PHÍ
ĐỂ NẠP VÀO HỒ-SƠ HÀNH-KHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA PHÒNG HỘ-TỊCH ĐÔ THÀNH SAIGON

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon wuoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 2h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAM
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

ngày 27 tháng 7 năm 196 8 K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

HIỆN LỆ PHÍ

ĐỆ NẠP VÀO NGÂN-SÁCH ĐÔ-THÀNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA PHÒNG HỘ-TỊCH ĐÔ-THÀNH SAIGON

KHÚC-THI-VINH

NAM - PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 2h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAM
Nghề-nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

ngày 27 tháng 7 năm 196 8 K/6

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH

KHÚC-THỊ-VINH

HIỆN LỆ PHÍ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA PHÒNG HỘ-TỊCH ĐÔ-THÀNH SAIGON

NAM PHẦN

ĐÔ THÀNH SAIGON

Bản số 876

VIỆT NAM CỘNG HÒA

HỘ TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bon muoi mot (1941)

Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI LIENG 876
Phái	féminin
Ngày sanh.	le quinze Février mil neuf cent quarante-un à 24h
Nơi sanh.	Saigon, passage Colonel Grimaud N°1
Tên, họ người Cha	NGUYEN DINH LANG Qui déclare la reconnaître
Nghề-nghiệp.	marchand
Nơi cư-ngụ	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Tên, họ người mẹ.	LAM THI DAN
Nghề nghiệp	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Saigon, ruelle Colonel Grimaud
Vợ chánh hay thứ	célibataire

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 196 8 K/6

U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

ỦY-VIÊN HỘ TỊCH

KHÚC THỊ-VINH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH PHƯỚC TUY

QUẬN LONG LỄ

XÃ PHƯỚC LỄ

Số hiệu 656

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 17 tháng 6 năm 1970

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIÊN ẢNH
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 13 tháng 6 năm 1970
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIỄN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Nghề nghiệp hay hồng [illegible] thú	Chánh
Tên họ người khai	Lê thị Huê

MIỄN THỊ THỰC

MIỄN LỆ PHÍ
Vì lý do Quân nhân

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Phước [illegible] ngày 8 tháng 4 năm 1974

[illegible] Chức Hộ Tịch

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ PHƯỚC LỄ

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu 656

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 17 tháng 6 năm 1970

Tên họ đứa trẻ	[illegible]-THỊ-VIỄN-ẢNH
Con trai hay con gái	nữ
Ngày sanh	ngày 13 tháng 6 năm 1970
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIỄU
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HỮU

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1973
XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu 650

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 17 tháng 6 năm 1970

Tên họ đứa trẻ	[illegible]-THỊ-VIỄN-ẢNH
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 13 tháng 6 năm 1970
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUỆ

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1973
XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH PHƯỚC TUY

QUẬN LONG LÊ

XÃ PHƯỚC LỄ

Số hiệu 487

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

(Song Thai)

Lập ngày 15 *tháng* 5 *năm* 1971

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIÊN UYÊN
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIÊN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay hòng có hôn thú	CHÁNH
Tên họ người khai	Lê thị Huê

MIỄN THỊ THỰC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Phước Lễ ngày 8 *tháng* 4 *năm* 1974

Chức Hộ Tịch

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ PHƯỚC LỄ

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Phước-Tuy

QUẬN Long-Lễ

XÃ Phước-Lễ

Bổ hiệu: 487

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

(Song Thai)

Lập ngày 15 tháng 5 năm 1971

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIÊN UYÊN
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIÊN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ THỊ HUÊ

MIỄN LỆ-PHÍ

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH,

Phước-Lễ, ngày 23 tháng 7 năm 1973

Xã-Trưởng kiêm Ủy-Viên Hộ Tịch

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH PHƯỚC TUY
QUẬN LONG LÊ
XÃ PHƯỚC LÊ
Số hiệu 427

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

(Song Thai) *Lập ngày* 15 *tháng* 5 *năm* 1971

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIÊN UYÊN
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIÊN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vô chánh hay hồng có hôn thú	CHÁNH
Tên họ người khai	Lê thị Huê

MIỄN THỊ THỰC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Phước Lễ ngày 8 tháng 4 năm 1971
Viên Chức Hộ Tịch

ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ PHƯỚC LÊ

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-T[illegible]
QUẬN [illegible] Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

(Song-Thai)

Lập ngày 15 tháng 5 năm 1971

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-THỊ-VIỄN-DIỆU
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

MIỄN LỆ-PHÍ
Vì lý do Quân nhân

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 28 tháng 7 năm 1973
TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ PHƯỚC-LỄ

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THỊ XÃ Phước-Tuy (Long-Khánh)

QUẬN Phước-Lễ Long-Lễ

XÃ Phước-Lễ (Song-Thai)

Số hiệu _____

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 15 tháng 6 năm 1971

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-THỊ-VIỄN-DIỆU
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊN
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUỆ

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1971

XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHƯỚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 15 tháng 6 năm 1971

(Song-Thai)

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-THỊ-VIÊM-DIỆU
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIÊM-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1973

XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

ỦY-BAN KÂNH-CHÁNH XÃ PHƯỚC-LỄ

NGUYỄN-HỮU-PHỨC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH PHƯỚC TUY
QUẬN LONG LÊ
XÃ PHƯỚC LỄ
Số hiệu 402

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN VIỆT PHƯƠNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 9 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo Sanh Hương Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIỆT HOÀI
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIỄU
Vợ chính hay hồng cô hôn thú	Chính
Tên họ người khai	Lê thị Huệ

MIỄN THỊ THỰC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Phước Lễ ngày 8 tháng 4 năm 1974
Viên Chức Hộ Tịch

ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ PHƯỚC LỄ

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ Phước-Tuy
QUẬN Long-Lê
XÃ Phước-Lê
Số hiệu 409

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 04 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	THÂN-VIÊN-THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 09 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước, Phước-Tuy
Tên họ người cha	THÂN-VIÊN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

MIỄN LỆ-PHÍ
Vì lý do Quân nhân

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lê ngày 23 tháng 7 năm 1973
XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THỊ XÃ Phước-Tuy

QUẬN Long-Lê

XÃ Phước-Lê

Số hiệu 409

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 04 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-VIỄN-THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 09 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước, Phước-Tuy
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIỄNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

MIỄN LỆ-PHÍ
Vì lý do Quân nhân

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Phước-Lê ngày 23 tháng 7 năm 1973

XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 15 tháng 5 năm 1971

(Song-Thai)

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-THỊ-VIỄN-DIỆU
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUỆ

MIỄN LỆ-PHÍ
Vì lý do Quốc Ân

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 28 tháng 7 năm 1973
Xã Trưởng Kiêm Hộ Tịch

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH
PHƯỚC TUY
QUẬN LONG LỄ
XÃ PHƯỚC LỄ
Số hiệu 402

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN VIỄN THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 9 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIỄN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	Lê thị Huệ

MIỄN THỊ THỰC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Phước-Lễ ngày 8 tháng 4 năm 1974
Ủy Viên Chức Hộ Tịch

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ
Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 15 tháng 5 năm 1971

(Song-Thai)

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-THỊ-VIỄN-DIỆU
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	ngày 11 tháng 5 năm 1971
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUỆ

MIỄN LỆ-PHÍ
Vì lý do Thuần Nhân

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 28 tháng 7 năm 1973
XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH
PHƯỚC TUY
QUẬN LONG LỄ
XÃ PHƯỚC LỄ
Số hiệu 408

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN VIỄN THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 9 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIỄN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	Lê thị Huệ

MIỄN THỊ THỰC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Phước-Lễ ngày 5 tháng 4 năm 1974
Viên Chức Hộ Tịch

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH PHƯỚC TUY
QUẬN LONG LỄ
XÃ PHƯỚC LỄ
Số hiệu 656

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 17 tháng 6 năm 1970

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIÊN ÁNH
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày 13 tháng 6 năm 1970
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIÊN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay hồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	Lê thị Huê

MIỄN THỊ THỰC

MIỄN LỆ PHÍ
Vì lý do Quân nhân

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Phước Lễ ngày 8 tháng 4 năm 1974
Xã Trưởng Kiêm Hộ Tịch

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ Phước-Tuy
QUẬN Long-Lễ
XÃ Phước-Lễ
Số hiệu 409

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 04 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-VIÊN-THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 09 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước, Phước-Tuy
Tên họ người cha	TRẦN-VIÊN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH
Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1973
XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH PHƯỚC TUY

QUẬN LONG LỄ

XÃ PHƯỚC LỄ

Số hiệu 656

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 17 tháng 6 năm 1970

Tên họ đứa trẻ	TRẦN THỊ VIỄN ÁNH
Con trai hay con gái	NỮ
Ngày sanh	Ngày 13 tháng 6 năm 1970
Nơi sanh	Bảo Sanh Hữu Phước
Tên họ người cha	TRẦN VIỄN HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN THỊ LIÊNG
Vợ chánh hay hồng [illegible] thú	Chánh
Tên họ người khai	Lê thị Huê

MIỄN THỊ TRƯỚC

MIỄN LỆ PHÍ

Ví [illegible]

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Phước [illegible] ngày 8 tháng 4 năm 1974

[illegible] Chức Hộ Tịch

NGUYỄN HỮU PHÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THỊ XÃ Phước-Tuy

QUẬN Long-Lễ

XÃ Phước-Lễ

Số hiệu 409

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 04 năm 1972

Tên họ đứa trẻ	TRẦN-VIỄN-THÔNG
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Ngày 09 tháng 4 năm 1972
Nơi sanh	Bảo-Sanh Hữu-Phước, Phước-Tuy
Tên họ người cha	TRẦN-VIỄN-HOÀNH
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIÊNG
Vợ chánh hay chồng có hôn thú	Chánh
Tên họ người khai	LÊ-THỊ-HUÊ

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Phước-Lễ ngày 23 tháng 7 năm 1973

XÃ TRƯỞNG KIÊM HỘ TỊCH

NGUYỄN-HỮU-PHÚC

Sg 10/7 88. Bà Kính mến, WP_0010

Hồi tháng 2 - 1988, tôi có gởi cho Bà toàn bộ Hồ sơ nhờ Bà chuyển sang ODP Bangkok dùm tôi.

Theo thơ của Bộ ngoại giao Bangkok muốn biết địa chỉ của người em ở U.S. mà tôi thì không có ai cả. Suy nghĩ mãi đến hôm nay tôi mới nhớ ra là năm 1981 hay 1982 gì đó, tôi có một lần nhờ người bạn gái ở Tây tên Trần ngọc Hà chuyển dùm tôi một hồ sơ sang Bangkok và cô ấy đã làm đơn giúp tôi theo địa chỉ của cô lúc đó là Trần ngọc Hà 1546 GLENCREST WAY SAN JOSE, CA 95.118 USA. và cũng từ đó tôi không nhận được tin tức gì của cô ấy cả, cho đến hôm nay tôi cũng vẫn mới liên lạc được với cô ấy theo địa chỉ hiện tại là Trần ngọc Hà

(có phải Bangkok muốn biết địa chỉ này chăng?) và tôi đã nhờ Bà cố gắng tranh đấu giúp tôi có được Số IV, tôi vô cùng cảm phục và cảm ơn Bà đã đem đến cho gia đình tôi một niềm vui vô hạn.

Bà Kính thương, chắc Bà cũng đã lo liệu dùm tôi rồi theo hồ sơ gởi bà trước đây. Và theo ý Bà thì địa chỉ của người bạn gái tôi có còn cần thiết đối với Bangkok nữa không? Xin Bà thương liệu định giúp tôi để sớm có được kết quả tốt.

Tôi biết hiện giờ Bà rất bận rộn với nhiều công việc, làm phiền bà nhiều là một điều không phải mong Bà hiểu cho tôi và vui lòng tha thứ.

Kính chúc Bà và gia đình sức khỏe và an khang

Thân ái Kính chào Bà,

Lienl

Nguyễn thị Liêng
285/13 Trần bình Trọng
25 TP. Hồ chí Minh.

Sg 10/7 88.

Bà Kính mến,

Hồi tháng 2 - 1988, tôi có gởi cho Bà toàn bộ Hồ sơ nhờ Bà chuyển sang ODP Bangkok dùm tôi.

Theo thơ của Bộ ngoại giao Bangkok muốn biết địa chỉ của người em ở U.S. mà tôi thì không có ai cả. Suy nghĩ mãi đến hôm nay tôi mới nhớ ra là năm 1981 hay 1982 gì đó, tôi có một lần nhờ người bạn gái ở Tây tên Trần ngọc Hà chuyển dùm tôi một hồ sơ sang Bangkok và cô ấy đã làm đơn giúp tôi theo địa chỉ của cô lúc đó là Trần ngọc Hà 1546 GLENCREST WAY SAN JOSE, CA 95.118 USA. và cũng từ đó tôi không nhận được tin tức gì của cô ấy cả, cho đến hôm nay tôi cũng vẫn mới liên lạc được với cô ấy theo địa chỉ hiện tại là Trần ngọc Hà

(có phải Bangkok muốn biết địa chỉ này chăng?) và tôi đã nhờ Bà cố gắng tranh đấu giúp tôi có được Số IV, tôi vô cùng cảm phục và cảm ơn Bà đã đem đến cho gia đình tôi một niềm vui vô hạn.

Bà Kính thương, chắc Bà cũng đã lo liệu dùm tôi rồi theo hồ sơ gởi bà trước đây. Và theo ý Bà thì địa chỉ của người bạn gái tôi có còn cần thiết đối với Bangkok nữa không? Xin Bà thương liệu định giúp tôi để sớm có được kết quả tốt.

Tôi biết hiện giờ Bà rất bận rộn với nhiều công việc, làm phiền bà nhiều là một điều không phải mong Bà hiểu cho tôi và vui lòng tha thứ.

Kính chúc Bà và gia đình sức khỏe và an khang

Thân ái Kính chào Bà,

Lienh

Nguyễn thị Liêng
285/13 Trần bình Trọng
25 TP. Hồ chí Minh.

PAR AVION VIA AIR MAIL

Từ nhiều chữ

Mrs Khue Minh Thô

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205-0635

U.S.A.

Bỏ tục địa chỉ ODP đó — Người thị tiếng

From : Mme Nguyễn thi Liêng
285/13 Trần - Đình - Trọng
Q. 5 - T. P. Hồ - Chí - Minh
Việt - Nam

Ocotber 26, 1987

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

I am very glad to have had the opportunity to meet with you and other members of the board of the Families of Vietnamese Political Prisoners Association on several occasions recently to discuss issues affecting Vietnamese political prisoners and processing under the Orderly Departure Program (ODP). Thank you again for your kind hospitality.

I am taking this opportunity to respond to your earlier inquiry concerning the families of deceased political prisoners. In general, the spouses and unmarried children of persons who died in prison camps will be considered on a case-by-case basis under the ODP as derivative beneficiaries. The documentary requirements are the same as they would have been for the political prisoners themselves, except that death certificates should also be submitted.

Survivors who are also eligible to benefit from immigrant visa petitions should ask their sponsors in the U.S. to file petitions as soon as possible, since ODP refugee admissions are presently 8,500 per year and many more persons are admissible under annual immigration ceilings. It is, therefore, possible that they would become eligible to enter the U.S. as immigrants.

To review the cases you submitted as examples:

IV-39275 Tran Le Dung - A Letter of Introduction (LOI) has been issued.

IV-213873 Tran Thi Net - Her husband was killed in action in 1971, not while he was a political prisoner.

X IV-113663 Nguyen Thi Lieng - The ODP office in Bangkok needs the address of the sister in the U.S.

Le Kim Hoang - The ODP office in Bangkok has no record of this applicant. To open the file, the ODP office needs the applicant's date and place of birth, the applicant's father's name and the date and place of his birth, the name and address of the sponsor in the U.S., if any, and documentation of the relationship and of the father's former status.

IV 11232 Chau Thi Nga - An LOI was previously issued which included the husband, Vu Tien Tuong. Does the family want a new LOI omitting his name? A current immigrant visa petition is on file.

IV-60181 Hoang Thi Hue - An LOI has been issued.

IV-42994 Nguyen Thi Nhu Trang - An LOI has been issued for her based on an immigrant visa petition filed by her son. Three married children in Vietnam must wait until immigrant petitions already filed for them by a sister become current. Since one of their sisters is in Belgium, the married children may wish to inquire about possible eligibility for resettlement in Belgium.

IV-510936 Nguyen Thi Thang - An LOI was issued previously based on an immigrant visa petition filed by her child in the U.S.

I hope this information will be helpful to you and the members of your organization and look forward to continuing to work with you.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.

Chief, Southeast Asia Division
Office of Refugee Admissions and Processing
Bureau for Refugee Programs

Ocotber 26, 1987

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

I am very glad to have had the opportunity to meet with you and other members of the Board of the Families of Vietnamese Political Prisoners Association on several occasions recently to discuss issues affecting Vietnamese political prisoners and processing under the Orderly Departure Program (ODP). Thank you again for your kind hospitality.

I am taking this opportunity to respond to your earlier inquiry concerning the families of deceased political prisoners. In general, the spouses and unmarried children of persons who died in prison camps will be considered on a case-by-case basis under the ODP as derivative beneficiaries. The documentary requirements are the same as they would have been for the political prisoners themselves, except that death certificates should also be submitted.

Survivors who are also eligible to benefit from immigrant visa petitions should ask their sponsors in the U.S. to file petitions as soon as possible, since ODP refugee admissions are presently 8,500 per year and many more persons are admissible under annual immigration ceilings. It is, therefore, possible that they would become eligible to enter the U.S. as immigrants.

To review the cases you submitted as examples:

IV-39275 Tran Le Dung - A Letter of Introduction (LOI) has been issued.

IV-213873 Tran Thi Net - Her husband was killed in action in 1971, not while he was a political prisoner.

X IV-113663 Nguyen Thi Lieng - The ODP office in Bangkok needs the address of the sister in the U.S.

Le Kim Hoang - The ODP office in Bangkok has no record of this applicant. To open the file, the ODP office needs the applicant's date and place of birth, the applicant's father's name and the date and place of his birth, the name and address of the sponsor in the U.S., if any, and documentation of the relationship and of the father's former status.

IV 11232 Chau Thi Nga - An LOI was previously issued which included the husband, Vu Tien Tuong. Does the family want a new LOI omitting his name? A current immigrant visa petition is on file.

IV-60181 Hoang Thi Hue - An LOI has been issued.

IV-42994 Nguyen Thi Nhu Trang - An LOI has been issued for her based on an immigrant visa petition filed by her son. Three married children in Vietnam must wait until immigrant petitions already filed for them by a sister become current. Since one of their sisters is in Belgium, the married children may wish to inquire about possible eligibility for resettlement in Belgium.

IV-510936 Nguyen Thi Thang - An LOI was issued previously based on an immigrant visa petition filed by her child in the U.S.

I hope this information will be helpful to you and the members of your organization and look forward to continuing to work with you.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.

Chief, Southeast Asia Division
Office of Refugee Admissions and Processing
Bureau for Refugee Programs

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 02792821

Họ Tên NGUYỄN-THỊ-NIÊNG

Ngày, tháng sanh 15-2-19[illegible]

Sài Gòn

Cha Nguyễn-đình-Long

Mẹ Đàm-thị-Dần

Địa chỉ 285/13 Trần-B-Trọng S[illegible]

Dấu vết riêng: Chấm sẹo cách 2ph trên sơncăn

Cao: 1 th 60

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

SAIGON, ngày 15-12-1969
TUN.Giam-Đoc Canh-Sat QGĐT
Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5

PHAM-NGOC-TRÍ

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

SỐ 537/54

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình bại UBND Tr. Dũng 24/65

13/12/83

TM. ... 24/0.5

VIỆN THƯỜNG TRỰC

Lê Văn Khoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020704156

Họ tên NGUYỄN THỊ LIÊNG

Sinh ngày 15-02-1941

Nguyên quán Đại Lộc, Quãng Nam, Đà Nẵng.

Nơi thường trú 285/13 Trần Bình Trọng, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm sau cách mũm phai.

Ngày 08 tháng 03 năm 1979

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 5

Lê Văn Sơn

NGÓN TRỎ PHẢI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 02792821

Họ Tên NGUYỄN-THỊ-LIÊNG

Ngày, nơi sanh 15-2-1941

Sàigòn

Cha Nguyễn-Tịnh-Lăng

Mẹ Đàn-thị-Đàn

Địa chỉ 285/13 Trần-B-Trọng Sa

Dấu vết riêng: Chấm sẹo cách 2ph trên sơncăn

Cao: 1 th 60

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

SAIGON, ngày 15-12-1969

TUN.Giam-Doc Canh-Sat QGĐT

Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5

PHAM-NGOC-TRÍ

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

Số: 537/SY

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 24/45

13/12/83

TM. UBND P.24/Q.5

CHỦ VIÊN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020704156

Họ tên NGUYỄN THỊ LIÊNG

Sinh ngày 15-02-1941

Nguyên quán Đại Lộc, Quãng Nam, Đà Nẵng.

Nơi thường trú 285/13 Trần Bình Trọng, TP. Hồ Chí Minh

S. Vũn Khoa

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm sau cách mũi phai.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 08 tháng 03 năm 1979

...OẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 5

...văn Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022457759

Họ tên TRẦN THỊ VIÊN ẢNH

Sinh ngày 13-6-1970

Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Trần B-Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

Số 200/54

CHỨNG NHẬN [illegible] BẢN CHÁNH

Xuất [illegible] đồng 4/05

11/2/88

TM. [illegible] PHƯỜNG 4 QUẬN 5

[illegible] VIÊN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3,5cm dưới sau đuôi mắt trái

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Vân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022457759

Họ tên TRẦN THỊ VIÊN ẢNH

Sinh ngày 13-6-1970

Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Trần B-Trọng, Phường, TP. Hồ chí Minh

Số 200/84

CHỨNG NHẬN GIỐNG BẢN CHÍNH

Xuất ... 4/85

11/2/84

Nguyễn Thị Hiền

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3,5cm dưới sau đuôi mắt trái

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Vân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022457812

Họ tên: TRẦN THỊ VIÊN UYÊN

Sinh ngày: 11-5-1971

Nguyên quán: Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú: 285/13 Trần B-Trọng, P.5, TP. Hồ chí Minh

Số 198/54

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 4/Q5

11/2/58

Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3cm
trên sau cánh mũi trái

ngày 11 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Lãnh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022457812

Họ tên: TRẦN THỊ VIÊN UYÊN

Sinh ngày: 11-5-1971

Nguyên quán: Quận 5,
TP. Hồ chí minh

Nơi thường trú: 285/13 Trần B-
Trọng, P05, TP. Hồchíminh

Số 198/87

CHỨNG NHẬN CÔNG TY BÌNH CHÁNH

Xuất trình ... ngày 4/05
11/2/88

Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3cm
trên sau cánh mũi trái

ngày 17 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trịnh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 022245781

Họ tên TRẦN THỊ VIÊN DIỆU

Sinh ngày 11-5-1971

Nguyên quán Quận 5,
TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Tran B
Trong, Ph 05. TP. Hochi Minh

Số 199/54

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất [illegible] ngày 4/05
11/02/88

TM/ỦBND QUẬN 5
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thiều

Dân tộc: ..... Kinh Tôn giáo: ..... phật .....

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 4,5cm dưới trước mép trái

tháng 10 năm 1986

C TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022457811

Họ tên TRẦN THỊ VIÊN DIỆU

Sinh ngày 11-5-1971

Nguyên quán Quận ,
TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 265/13 Tran B
Trong, P.05, TP. Hochi Minh

Số 199/84

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất [illegible] ngày 4/05
11/02/88

Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 4,5cm dưới trước mép trái

tháng 10 năm 1986

C TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Văn

Số 137/54
CHỨNG NHẬN CỦA ỦY BAN CHÁNH
Xuất trình bởi CBNG ... 24/05
13/12/83
TM ... 0.5
... THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 020704156
Họ tên NGUYỄN THỊ LIÊNG
Sinh ngày 15-02-1941
Nguyên quán Đại Lộc, Quảng Nam, Đà Nẵng.
Nơi thường trú 285/13 Trần Bình Trọng, TP. Hồ Chí Minh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC
Số 02792821
Họ Tên NGUYỄN THỊ LIÊNG
Ngày, nơi sinh 15-2-1941 Saigon
Cha Nguyễn đình Hùng
Mẹ Đặng thị Đạo
Địa chỉ 285/13 Trần B-Trọng S

Số 100/54
CHỨNG NHẬN CỦA ỦY BAN CHÁNH
Xuất trình bởi CBNG ... 4/05
11/2/88
Nguyễn Thị Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457811
Họ tên TRẦN THỊ VIÊN DIỆU
Sinh ngày 11-5-1971
Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú 285/13 Trần B Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

Số 199/54
CHỨNG NHẬN CỦA ỦY BAN CHÁNH
Xuất trình bởi CBNG ... 4/05
11/02/88
TM/ ... QUẬN 5
... KÝ
Nguyễn Thị Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457759
Họ tên TRẦN THỊ VIÊN ÁNH
Sinh ngày 13-6-1970
Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú 285/13 Trần B-Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

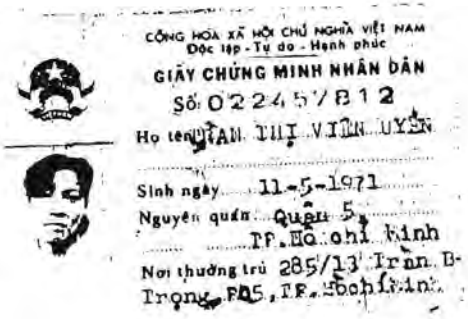

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457812
Họ tên TRẦN THỊ VIÊN UYÊN
Sinh ngày 11-5-1971
Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú 285/13 Trần B-Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

Số 198/54
CHỨNG NHẬN CỦA ỦY BAN CHÁNH
Xuất trình bởi CBNG ... 4/05
11/2/88
TM/ ... QUẬN 5
... KÝ
Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
Sẹo chấm cách 2cm sau cách mũa phai.
NGÓN TRỎ TRÁI
NGÓN TRỎ PHẢI
ngày 03 tháng 03 năm 1979
GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN
QUẬN 5

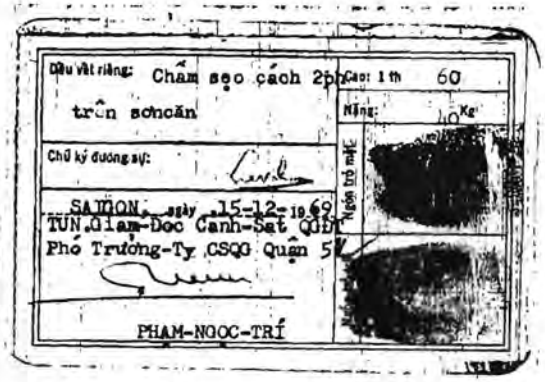
Dấu vết riêng: Chấm sẹo cách 2ph trên sơnoăn
Cao: 1 th 60
Nặng: 40 Kg
Chữ ký đương sự:
NGÓN TRỎ MẶT
SAIGON, ngày 15-12-1969
TUN.Giam-Doc Canh-Sat QUỐC
Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5
PHAM-NGOC-TRÍ

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
Sẹo chấm cách 3,5cm dưới sau đuôi mắt trái
NGÓN TRỎ TRÁI
NGÓN TRỎ PHẢI
ngày 10 tháng 10 năm 1986
GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN
Thanh Văn

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
Nốt ruồi cách 4,5cm dưới trước mép trái
NGÓN TRỎ TRÁI
NGÓN TRỎ PHẢI
ngày 10 tháng 10 năm 1986
GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN
Thanh Văn

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
Sẹo chấm cách 3cm trên sau cánh mũi trái
NGÓN TRỎ TRÁI
NGÓN TRỎ PHẢI
ngày 10 tháng 10 năm 1986
GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN
Thanh Văn

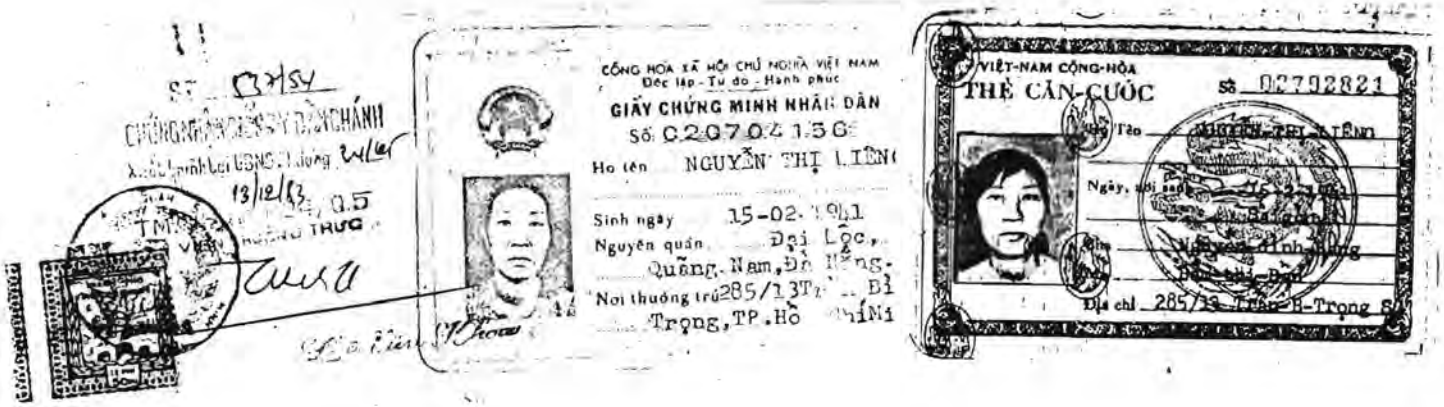

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 020704156

Họ tên NGUYỄN THỊ LIÊN

Sinh ngày 15-02-1941

Nguyên quán Đại Lộc, Quãng Nam, Đà Nẵng.

Nơi thường trú 285/13 Trần Bình Trọng, TP. Hồ Chí Minh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC
Số 02792821

Họ Tên NGUYỄN THỊ LIÊN

Ngày, nơi sinh 15-2-1941 Đà Nẵng

Nghề nghiệp Nội trợ

Địa chỉ 285/13 Trần B-Trọng S

Số 457 / 87
Xuất trình ngày 11/2/88

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457811

Họ tên TRẦN THỊ VIỄN DIỆU

Sinh ngày 11-5-1971

Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Tran B Trọng, P.14 Q5, TP. Hồ Chí Minh

Số 199/87
Xuất trình ngày 9/2/85
11/02/88

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457759

Họ tên TRẦN THỊ VIỄN ANH

Sinh ngày 13-6-1970

Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Tran B-Trọng, P.14 Q5, TP. Hồ Chí Minh

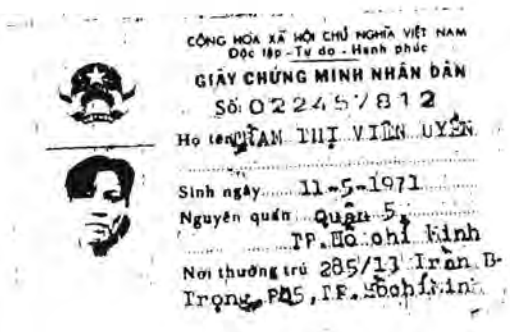

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 022457812

Họ tên TRẦN THỊ VIỄN UYÊN

Sinh ngày 11-5-1971

Nguyên quán Quận 5, TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 285/13 Tran B-Trọng, P.14 Q5, TP. Hồ Chí Minh

Số 198/87
Xuất trình ngày 9/2/85
11/2/88

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm sau cách mũi phai.

Ngày 08 tháng 03 năm 1979

TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ PHẢI

Dấu vết riêng: Chấm sẹo cách 2ph trên sơn căn

Cao: 1 th 60

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

SAIGON, ngày 15-12-1969

TUN.Giam-Đốc Cảnh-Sát QGĐT

Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5

PHAM-NGOC-TRÍ

Ngón trỏ mặt

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 4,5cm dưới trước mép trái

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ PHẢI

Thanh Văn

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3,5cm dưới sau đuôi mắt trái

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ PHẢI

Thanh Văn

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3cm trên sau cánh mũi trái

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ PHẢI

Thanh Văn

Số 137/54
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
Xuất trình bởi UBND T. Dương 24/65
13/12/83
TM ... 0.5
VIỆN ... TRƯỞNG TRƯC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 020704156
Họ tên: NGUYỄN THỊ LIÊN
Sinh ngày: 15-02-1941
Nguyên quán: Đại Lộc, Quảng Nam, Đà Nẵng.
Nơi thường trú: 285/13 Tr... Bì Trọng, TP. Hồ Chí Minh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC
Số: 02792821
Họ Tên: NGUYỄN THỊ LIÊNG
Ngày, nơi sinh: 15-2-1941 Saigon
Cha: Nguyễn Minh Rằng
Mẹ: Đặng Thị Đạo
Địa chỉ: 285/13 Trần B-Trọng S

Số 150/...
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
Xuất trình bởi UBND T. Dương 4/65
11/2/88
TM ... QUẬN 5
VIỆN ... TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 022457811
Họ tên: TRẦN THỊ VIÊN DIỆU
Sinh ngày: 11-5-1971
Nguyên quán: Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú: 285/13 Trần B Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

Số 199/ST
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
Xuất trình bởi UBND T. Dương 4/65
11/02/88
TM/UBND ... QUẬN 5
... KÝ
Nguyễn Thị Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 022457759
Họ tên: TRẦN THỊ VIÊN ÁNH
Sinh ngày: 13-6-1970
Nguyên quán: Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú: 285/13 Trần B-Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 022457812
Họ tên: TRẦN THỊ VIÊN UYÊN
Sinh ngày: 11-5-1971
Nguyên quán: Quận 5, TP. Hồ chí Minh
Nơi thường trú: 285/13 Trần B-Trọng, P4Q5, TP. Hồ chí Minh

Số 198/ST
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
Xuất trình bởi UBND T. Dương 4/65
11/2/88
TM/UBND ... QUẬN 5
... KÝ
Nguyễn Thị Hiếu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm sau cách mũi phải.

09 tháng 03 năm 1979

NGÓN TRỎ TRÁI | NGÓN TRỎ PHẢI

Dấu vết riêng: Chấm sẹo cách 2ph trên sơncăn

Cao: 1 th 60

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

SAIGON, ngày 15-12-1969

TUN.Giam-Doc Canh-Sat QUD

Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5

PHAM-NGOC-TRÍ

Ngón trỏ mặt | Ngón trỏ trái

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3,5cm dưới sau đuôi mắt trái

17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI | NGÓN TRỎ PHẢI

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 4,5cm dưới trước mép trái

17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI | NGÓN TRỎ PHẢI

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 3cm trên sau cánh mũi trái

17 tháng 10 năm 1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI | NGÓN TRỎ PHẢI

Hints

Trần Thị Viên Diệu
11 - 5 - 1971

Nguyễn Thị Liêng
15 - 2 - 1941

Trần Thị Viên Ánh
13 - 6 - 1970

Trần Thị Viên Uyên
11 - 5 - 1971

TRẦN VIÊN THÔNG
9 - 4 - 72

Trần Viên Hoàng
59.57/178.463
(Chết trong trại Cải-Tạo)

Nguyễn Thị Hiếng
15-2-1941

Trần T Viên Ái
13-6-1970

Trần T Viên Uyên
11-5-1971

Trần T Viên Diên
11-5-1971

Trần Viên Thông
9-4-1972

Trần Viên Hoàng
SG. 57/178.463

Chết trong
trại Cải-Tạo!

Nguyễn Thị Hiền
15-2-1941

Trần T Viên Ánh
13-6-1970

Trần T Viên Uyên
11-5-1971

Trần T Viên Diệu
11-5-1971

Trần Viên Thông
9-4-1972

I — **Lập tờ khai gia đình :**

Khi cư ngụ ở một nơi quá 3 tháng thì phải lập tờ khai gia-đình. Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai gia đình, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai thay đổi nơi cư trú

II. — **Khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình :**

Khi có thêm hay bớt người trong gia-đình thì phải khai báo để cập nhựt-hóa tờ khai gia-đình. Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để kiểm-nhận, kèm theo tờ khai gia-đình (bản màu) và các giấy tờ chứng-minh khai-sanh, khai tử, tờ khai thay đổi nơi cư-trú v.v...).

III — **Khai tạm trú trong gia đình :**

Khi có thân-nhân đến tạm trú trong gia-đình, phải khai báo để ghi vào sổ vãng-lai

a) **Từ 1 đến 30 ngày :** Gia-Trưởng nạp cho Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng tờ khai xin tam trú để xin kiến-thị kèm theo thẻ căn cước của người xin tạm trú. Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 30 ngày.

b) **Từ 1 đến 3 tháng :** Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai xin tạm trú, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để xin kiểm nhận kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 3 tháng.

c) **Trên 3 tháng :** Người xin tạm trú hoặc phải trở về nguyên quán hoặc phải xin ghi tên hay lập tờ khai gia-đình nơi cư ngụ mới.

CƯỚC-CHÚ : Khi thâu nhận người giúp việc, gia-trưởng cũng phải khai báo theo 1 trong 2 thể thức sau đây :

— **nếu đương sự giúp việc lâu dài, áp-dụng thủ-tục khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình (Mục II).**

— **nếu đương sự giúp việc tạm thời áp-dụng thủ-tục khai tạm trú trong gia-đình (Mục III).**

IV. — **Khai thay đổi nơi cư trú :**

Khi rời hẳn nơi cư ngụ cũ để đi ở nơi khác, thì phải khai báo thay đổi nơi cư trú để được ghi tên hay lập tờ khai gia-đình tại nơi cư ngụ mới. Đương sự xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thay đổi nơi cư trú, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã kèm theo tờ khai gia-đình (bìa màu) Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng xoá tên đương sự trong tờ khai gia-đình nơi cư ngụ cũ, kiểm-nhận tờ khai thay đổi nơi cư-trú rồi giao cho đương sự 1 bản để nạp vào hồ-sơ khai gia-đình tại nơi cư-ngụ mới

V — Biện-pháp chế-tài :

Gia-Trưởng có trách-nhiệm khai báo để cho tờ khai gia-đình lúc nào cũng phù hợp với hiện tình nhân-số trong gia-đình.

Những người không chịu khai báo, hay khai không thành thật (không kể việc khai gian trá có thể bị truy tố theo Hình-Luật), sẽ bị phạt vi-cảnh, chiếu điều 9 Nghị-định số 353-BNV / HC / NĐ ngày 30-6-1958 của Bộ Nội-Vụ vì không tuân hành của nhà chức-trách hành-chánh, mà theo điều 491 của Bộ Hình-Luật mới ban hành, thì người nào vi phạm sắc-lệnh và Nghị-định hợp-pháp của chức quyền Hành-chánh hay chức quyền Đô Tỉnh Thị sẽ bị phạt vi từ 40$00 đến 600$00 và theo điều 492 kể [illegible] hình phạt vạ, cản-phạm [illegible] có thể, tùy trường hợp, bị phạt giam từ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐÔ (TỈNH, THỊ) Saigon

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số 285/13

Đường Trần-Bình-Trọng

Khóm (Ấp) 13 L637-J

Phường (Xã) Chợ-Quán

Quận 5

Họ và tên Gia-Trưởng Trần-Viên-Hoành

Saigon ngày 21 tháng 3 năm 1974

GIA-TRƯỞNG,
(Ký tên)

Chứng nhận có cho ở đậu
(dành cho tờ khai của gia-đình ở đậu)
CHỦ NHÀ

KIỂM THỊ : 21-3-74
KHÓM-TRƯỞNG (ẤP-TRƯỞNG)

KIỂM NHẬN :
PHƯỜNG TRƯỞNG (XÃ-TRƯỞNG)

22-3-74

Ô dành riêng để đóng dấu phân biệt tờ khai

Số thứ tự	HỌ và TÊN (gia trưởng ghi trước)	Nam Nữ	Quốc-tịch	Ngày, tháng, năm và nơi sanh	Nghề-nghiệp	Số, ngày và nơi cấp thẻ căn-cước	Liên-hệ gia-đình	CƯỚC CHÚ
1	Trần Viên Hoành	Nam	VN	5-2-1937 Chợ Lớn	quân nhân	027854603 Quận 5 ngày 10.11.69		
2	Nguyễn Thị Liêng	Nữ	VN	1.5.41 Sgn.	nội trợ	027928821 Quận 5, 15.12.1969	vợ	
3	Trần Thị Viên Ánh	Nữ	VN	1970 Bassia			con	
4	Trần Thị Viên Uyên	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
5	Trần Thị Viên Diễm	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
6	Trần Viên Thông	Nam	VN	9-4-1972 Phước Tuy			con	
7	Trần Viên Thanh	Nam	VN	31-5-1911 Gò Công	Cựu Hội Đồng	027754183 quận 5, ngày 7-10-69	cha	

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

1 2	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 534652 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Thị Liêng

Ấp, ngõ, số nhà : 285/13

Thị trấn, đường phố : Trần Bình Trọng

Xã, phường : Hoà Bình

Huyện, quận : Tân

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an : Trần S

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Sổ NK 3 : .....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn thị Liêng	chủ hộ	Nữ	15.02.1941	020704156	Buôn bán	01-10-1976		
2	Trần văn Thanh	cha chồng	Nam	21.5.1911	020704121	(-)	01-10-1976		
3	Trần thị viên Ảnh	con	Nữ	03.6.1970		Học sinh	01-10-1976		
4	Trần thị viên Uyển	con	Nữ	11.5.1971		Học sinh	01-10-1976		
5	Trần thị viên Diệu	con	Nữ	11.5.1971		Học sinh	01-10-1976		
6	Trần viên Thông	con	Nam	09.4.1972		Học sinh	01-10-1976		
7	Lâm thị Dần	mẹ	Nữ	10.8.1914	020704508	(-)	01-10-1976		
8	Trần vũ Lộ	chuẩ	Nam	23.8.1963		Làm tổ hợp	27.12.1976		

SỞ [illegible]

[illegible] GIÁNG Y BẢN CHÁNH

[illegible]

9/1/85

[illegible]

I — Lập tờ khai gia đình :

Khi cư ngụ ở một nơi quá 3 tháng thì phải lập tờ khai gia-đình, Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai gia đình, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai thay đổi nơi cư trú

II. — Khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình :

Khi có thêm hay bớt người trong gia-đình thì phải khai báo để cập nhựt-hoá tờ khai gia-đình. Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để kiểm-nhận, kèm theo tờ khai gia-đình (bản mẫu) và các giấy tờ chứng-minh khai-sanh, khai tử, tờ khai thay đổi nơi cư-trú v.v...).

III — Khai tạm trú trong gia đình :

Khi có thân-nhân đến tạm trú trong gia-đình, phải khai báo để ghi vào sổ rằng-lại

a) Từ 1 đến 30 ngày : Gia-Trưởng nạp cho Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng tờ khai xin tạm trú để xin kiến-thị kèm theo thẻ căn cước của người xin tạm trú. Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 30 ngày.

b) Từ 1 đến 3 tháng : Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai xin tạm trú, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để xin kiểm nhận kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 3 tháng.

c) Trên 3 tháng : Người xin tạm trú hoặc phải trở về nguyên quán hoặc phải xin ghi tên hay lập tờ khai gia-đình nơi cư ngụ mới.

CƯỚC-CHÚ : Khi thâu nhận người giúp việc, gia-trưởng cũng phải khai báo theo 1 trong 2 thể thức sau đây :

— nếu đương sự giúp việc lâu dài, áp-dụng thủ-tục khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình (Mục II).

— nếu đương sự giúp việc tạm thời áp-dụng thủ-tục khai tạm trú trong gia-đình (Mục III).

IV. — Khai thay đổi nơi cư trú :

Khi rời hẳn nơi cư ngụ cũ để đi ở nơi khác, thì phải khai báo thay đổi nơi cư trú để được ghi tên hay lập tờ khai gia-đình tại nơi cư ngụ mới. Đương sự xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thay đổi nơi cư trú, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã kèm theo tờ khai gia-đình (bản mẫu) Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng bớt tên đương sự trong tờ khai gia-đình nơi cư ngụ cũ, kiểm-nhận tờ khai thay đổi nơi cư-trú rồi giao cho đương sự 1 bản để nạp vào hồ-sơ khai gia-đình tại nơi cư-ngụ mới.

V — Biện-pháp chế-tài :

Gia-Trưởng có trách-nhiệm khai báo để cho tờ khai gia-đình lúc nào cũng phù hợp với hiện tình nhân-số trong gia-đình.

Những người không chịu khai báo, hay khai không thành thật (không kể việc khai gian trá có thể bị truy tố theo Hình-Luật), sẽ bị phạt vi-cảnh, chiếu điều 9 Nghị-định số 353-BNV / HC / NĐ ngày 20-6-1958 của Bộ Nội-Vụ vì không tuân lệnh của nhà chức-trách hành-chánh, mà theo điều 491 của Bộ Hình-Luật mới ban hành, thì người nào vi phạm sắc-lệnh và Nghị-định hợp-pháp của chức quyền Hành-chánh hay chức quyền Đô Tỉnh Thị sẽ bị phạt và từ 401$00 đến 600$00 và theo điều 492 kế [illegible] hình phạt và, can-phạm còn có thể tùy trường hợp bị phạt giam từ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐÔ (TỈNH, THỊ) Saigon

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số 285/13

Đường Trần Bình Trọng

Khóm (Ấp) 13 L637

Phường (Xã) Chợ Quán

Quận 5

Họ và tên Gia-Trưởng Trần Viên Hoành

Saigon ngày 21 tháng 3 năm 1974

GIA-TRƯỞNG,
(Ký tên)

Chứng nhận có cho ở đậu
(dành cho tờ khai của gia-đình ở đậu)
CHỦ NHÀ

KIẾN THỊ : 21-3-74
KHÓM-TRƯỞNG (ẤP-TRƯỞNG)

KIỂM NHẬN :
PHƯỜNG-TRƯỞNG (XÃ-TRƯỞNG)

NGUYỄN VIỆT-NHA

22-3-74

Ô dành riêng để đóng dấu phân biệt tờ khai

Số thứ tự	HỌ và TÊN (gia trưởng ghi trước)	Nam Nữ	Quốc-tịch	Ngày, tháng, năm và nơi sanh	Nghề-nghiệp	Số, ngày và nơi cấp thẻ căn-cước	Liên-hệ gia-đình	CƯỚC CHÚ
1	Trần-Viên-Hoành	Nam	VN	5-2-1937 Chợ Lớn	quân nhân	027856603 Quận 5 ngày 10.11.69		
2	Nguyễn Thị Liêng	Nữ	VN	15.2.41 Sgn.	nội trợ	027928[illegible] Quận 5, 15.12.1969	vợ	
3	Trần Thị Viên Anh	Nữ	VN	1970 Bình Thuận			con	
4	Trần Thị Viên Uyên	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
5	Trần Thị Viên Diễu	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
6	Trần Viên Thông	Nam	VN	9.4.1972 Phước Tuy			con	
7	[illegible]	Nam	VN	31.5.1911 Gò Công	[illegible]	027755483 quận 5, ngày 7.10.69	cha	

I — **Lập tờ khai gia đình :**

Khi cư ngụ ở một nơi quá 3 tháng thì phải lập tờ khai gia-đình, Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai gia đình, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai thay đổi nơi cư trú

II. — **Khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình :**

Khi có thêm hay bớt người trong gia-đình thì phải khai báo để cập nhựt-hóa tờ khai gia-đình. Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để kiểm-nhận, kèm theo tờ khai gia-đình (bản gốc) và các giấy tờ chứng-minh khai-sanh, khai tử, tờ khai thay đổi nơi cư-trú v.v...).

III — **Khai tạm trú trong gia đình :**

Khi có thân-nhân đến tạm trú trong gia-đình, phải khai báo để ghi vào sổ riêng-lại

a) **Từ 1 đến 30 ngày :** Gia-Trưởng nạp cho Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng tờ khai xin tạm trú để xin kiến-thị kèm theo thẻ căn cước của người xin tạm trú. Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 30 ngày.

b) **Từ 1 đến 3 tháng :** Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai xin tạm trú, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để xin kiểm nhận kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 3 tháng.

c) **Trên 3 tháng :** Người xin tạm trú hoặc phải trở về nguyên quán hoặc phải xin ghi tên hay lập tờ khai gia-đình nơi cư ngụ mới.

CƯỚC-CHÚ : Khi thâu nhận người giúp việc, gia-trưởng cũng phải khai báo theo 1 trong 2 thể thức sau đây :

- **nếu đương sự giúp việc lâu dài, áp-dụng thủ-tục khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình (Mục II).**
- **nếu đương sự giúp việc tạm thời áp-dụng thủ-tục khai tạm trú trong gia-đình (Mục III).**

IV. — **Khai thay đổi nơi cư trú :**

Khi rời hẳn nơi cư ngụ cũ để đi ở nơi khác, thì phải khai báo thay đổi nơi cư trú để được ghi tên hay lập tờ khai gia-đình tại nơi cư ngụ mới. Đương sự xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thay đổi nơi cư trú, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã kèm theo tờ khai gia-đình (bản màu) Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng xoá tên đương sự trong tờ khai gia-đình nơi cư ngụ cũ, kiểm-nhận tờ khai thay đổi nơi cư-trú rồi giao cho đương sự 1 bản để nạp vào hồ-sơ khai gia-đình tại nơi cư-ngụ mới.

V — **Biện-pháp chế-tài :**

Gia-Trưởng có trách-nhiệm khai báo để cho tờ khai gia-đình lúc nào cũng phù hợp với hiện tình nhân-số trong gia-đình.

Những người không chịu khai báo, hay khai không thành thật (không kể việc khai gian trá có thể bị truy tố theo Hình-Luật), sẽ bị phạt vi-cảnh, chiếu điều 9 Nghị-định số 333-BNV / HC / NĐ ngày 20-6-1958 của Bộ Nội-Vụ vì không tuân hành của nhà chức-trách hành-chánh, mà theo điều 491 của Bộ Hình-Luật mới ban hành, thì người nào vi phạm sắc-lệnh và Nghị-định hợp-pháp của chức quyền Hành-chánh hay chức quyền Địa Tỉnh Thị sẽ bị phạt vạ từ 401$00 đến 600$00 và theo điều 492 kể [illegible] hình phạt vạ, can-phạm còn có thể, tùy trường hợp bị phạt giam từ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐÔ (TỈNH, THỊ) Saigon

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số 285/13

Đường Trần Bình Trọng

Khóm (Ấp) 13 L637 -0

Phường (Xã) Chợ Quán

Quận 5

Họ và tên Gia-Trưởng Trần Liên Hoành

Saigon ngày 21 tháng 3 năm 1974

GIA-TRƯỞNG,
(Ký tên)

Chứng nhận có cho ở đậu
(dành cho tờ khai của gia-đình ở đậu)
CHỦ NHÀ

KIỂM NHẬN :
PHƯỜNG TRƯỞNG (XÃ-TRƯỞNG)

KIỂM NHẬN : 21-3-74
KHÓM-TRƯỞNG (ẤP-TRƯỞNG)

22-3-74

Ô dành riêng để đóng dấu phân biệt tờ khai

Số thứ tự	HỌ và TÊN (gia trưởng ghi trước)	Nam Nữ	Quốc-tịch	Ngày, tháng, năm và nơi sanh	Nghề-nghiệp	Số, ngày và nơi cấp thẻ căn-cước	Liên-hệ gia-đình	CƯỚC CHÚ
1	Trần Viên Hoành	Nam	VN	5-2-1937 Chợ Lớn	quân nhân	02785403 Quận 5 ngày 10.11.69		
2	Nguyễn Thị Liêng	Nữ	VN	15.2.41 Sgn.	nội trợ	02792821 Quận 5, 15.12.1969	vợ	
3	Trần Thị Viên Ảnh	Nữ	VN	1970 Baria			con	
4	Trần Thị Viên Uyển	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
5	Trần Thị Viên Diêu	Nữ	VN	1971 Phước Tuy			con	
6	Trần Viên Thông	Nam	VN	9-4-1972 Phước Tuy			con	
7	Trần Văn Khanh	Nam	VN	31-5-1911 Gò Công	Cựu Hộ Đồng	02775483 quận 5, ngày 7-10-69	cha	

I — Lập tờ khai gia đình :

Khi cư ngụ ở một nơi quá 3 tháng thì phải lập tờ khai gia-đình, Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai gia đình, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai thay đổi nơi cư trú

II. — Khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình :

Khi có thêm hay bớt người trong gia-đình thì phải khai báo để cập nhựt-hóa tờ khai gia-đình. Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để kiểm-nhận, kèm theo tờ khai gia-đình (bản màu) và các giấy tờ chứng-minh khai-sanh, khai tử, tờ khai thay đổi nơi cư-trú v.v...).

III — Khai tạm trú trong gia đình :

Khi có thân-nhân đến tạm trú trong gia-đình, phải khai báo để ghi vào sổ vãng-lai

a) Từ 1 đến 30 ngày : Gia-Trưởng nạp cho Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng tờ khai xin tạm trú để xin kiến-thị kèm theo thẻ căn cước của người xin tạm trú. Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 30 ngày.

b) Từ 1 đến 3 tháng : Gia-Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai xin tạm trú, rồi nạp cho Văn-phòng Phường hoặc Xã để xin kiểm nhận kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 3 tháng.

c) Trên 3 tháng : Người xin tạm trú hoặc phải trở về nguyên quán hoặc phải xin ghi tên hay lập tờ khai gia-đình nơi cư ngụ mới.

CƯỚC-CHÚ : Khi thâu nhận người giúp việc, gia-trưởng cũng phải khai báo theo 1 trong 2 thể thức sau đây :

— nếu đương sự giúp việc lâu dài, áp-dụng thủ-tục khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia-đình (Mục II).

— nếu đương sự giúp việc tạm thời áp-dụng thủ-tục khai tạm trú trong gia-đình (Mục III).

IV. — Khai thay đổi nơi cư trú :

Khi rời hẳn nơi cư ngụ cũ để đi ở nơi khác, thì phải khai báo thay đổi nơi cư trú để được ghi tên hay lập tờ khai gia-đình tại nơi cư ngụ mới. Đương sự xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến-thị vào tờ khai thay đổi nơi cư trú, rồi nạp cho Văn-Phòng Phường hoặc Xã kèm theo tờ khai gia-đình (bản màu) Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng bớt tên đương sự trong tờ khai gia-đình nơi cư ngụ cũ, kiểm-nhận tờ khai thay đổi nơi cư-trú rồi giao cho đương sự 1 bản để nạp vào hồ-sơ khai gia-đình tại nơi cư-ngụ mới.

V — Biện-pháp chế-tài :

Gia-Trưởng có trách-nhiệm khai báo để cho tờ khai gia-đình lúc nào cũng phù hợp với hiện tình nhân-số trong gia-đình.

Những người không chịu khai báo, hay khai không thành thật (không kể việc khai gian trá có thể bị truy tố theo Hình-Luật), sẽ bị phạt vi-cảnh, chiếu điều 9 Nghị-định số 353-BNV / HC / NĐ ngày 20-6-1958 của Bộ Nội-Vụ vì không tuân lệnh của nhà chức-trách hành-chánh, mà theo điều 491 của Bộ Hình-Luật mới ban hành, thì người nào vi phạm sắc-lệnh và Nghị-định hợp-pháp của chức quyền Hành-chánh hay chức quyền Đô Tỉnh Thị sẽ bị phạt vạ từ 401$00 đến 600$00 và theo điều 492 kế [illegible] hình phạt vạ, can-phạm còn có thể tùy trường hợp, bị phạt giam từ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐÔ (TỈNH, THỊ) Saigon

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số 285/13

Đường Trần Bình Trọng

Khóm (Ấp) 13 L637

Phường (Xã) Chợ Quán

Quận 5

Họ và tên Gia-Trưởng Trần Viên Hoành

Saigon ngày 21 tháng 3 năm 1974

GIA-TRƯỞNG
(Ký tên)

Chứng nhận có cho ở đậu
(dành cho tờ khai của gia-đình ở đậu)
CHỦ NHÀ

KIẾN THỊ : 21-3-74
KHÓM-TRƯỞNG (ẤP-TRƯỞNG)

KIỂM NHẬN :
PHƯỜNG-TRƯỞNG (XÃ-TRƯỞNG)

NGUYỄN VIỆT-NHA

Ô dành riêng để đóng dấu phân biệt tờ khai

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 534652 CN

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Thị Liêng

Ấp, ngõ, số nhà: 255/13

Thị trấn, đường phố: Trần Bình Trọng

Xã, phường: Hoà Bình

Huyện, quận: Năm

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an: Quận 5

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3: .....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn thị Liêng	chủ hộ	Nữ	15.8.1941	020704156	Buôn bán	01-10-1976		
2	Trần văn Thanh	cha chồng	Nam	31.5.1911	020704121	(-)	01-10-1976		
3	Trần thị viên Ảnh	con	Nữ	03.6.1970		Học sinh	01-10-1976		
4	Trần thị viên Uyển	con	Nữ	11.5.1971		Học sinh	01-10-1976		
5	Trần thị viên Diệu	con	Nữ	11.5.1971		Học sinh	01-10-1976		
6	Trần viên Thông	con	Nam	09.4.1972		Học sinh	01-10-1976		
7	Lâm thị Dần	mẹ	Nữ	10.8.1914	020704508	(-)	01-10-1976		
8	Trần vũ Lộ	chú	Nam	23.8.1963	[illegible]	Làm tổ hợp	27.12.1976		
	SỞ [illegible]								
	[illegible] GIÁNG ĐÀN CHÁNH								
	[illegible]								
	9/1/85								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								
	[illegible]								

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 534652 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn thị Liêng

Ấp, ngõ, số nhà : 255/13

Thị trấn, đường phố : trần bình trọng

Xã, phường : Hai bồn

Huyện, quận : Năm

Ngày 20 tháng 3 năm 1982

P. Trưởng công an : Quận 5

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 : .....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn thị Liêng	chủ hộ	Nữ	15.2.941	020704156	Buôn bán	01-10-1976		
2	Trần văn Thanh	cha chồng	Nam	31.5.911	020704121	(-)	01-10-1976		
3	Trần thị viên Ảnh	con	Nữ	03.6.970		Học sinh	01-10-1976		
4	Trần thị viên Uyển	con	Nữ	11.5.971		Học sinh	01-10-1976		
5	Trần thị viên Diệu	con	Nữ	11.5.971		Học sinh	01-10-1976		
6	Trần viên Thông	con	Nam	09.6.972		Học sinh	01-10-1976		
7	Lâm thị Dần	mẹ	Nữ	10.8.914	020704508	(-)	01-10-1976		
8	Trần vũ Lộ	chau	Nam	23.8.963	[illegible]	Làm tổ hợp	27.12.1976		

SỞ [illegible]

[illegible] GIÁO DỤC BẢN CHÁNH

[illegible]

9/1/85

[illegible]

Ocotber 26, 1987

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

I am very glad to have had the opportunity to meet with you and other members of the board of the Families of Vietnamese Political Prisoners Association on several occasions recently to discuss issues affecting Vietnamese political prisoners and processing under the Orderly Departure Program (ODP). Thank you again for your kind hospitality.

I am taking this opportunity to respond to your earlier inquiry concerning the families of deceased political prisoners. In general, the spouses and unmarried children of persons who died in prison camps will be considered on a case-by-case basis under the ODP as derivative beneficiaries. The documentary requirements are the same as they would have been for the political prisoners themselves, except that death certificates should also be submitted.

Survivors who are also eligible to benefit from immigrant visa petitions should ask their sponsors in the U.S. to file petitions as soon as possible, since ODP refugee admissions are presently 8,500 per year and many more persons are admissible under annual immigration ceilings. It is, therefore, possible that they would become eligible to enter the U.S. as immigrants.

To review the cases you submitted as examples:

IV-39275 Tran Le Dung - A Letter of Introduction (LOI) has been issued.

IV-213873 Tran Thi Net - Her husband was killed in action in 1971, not while he was a political prisoner.

IV-113663 Nguyen Thi Lieng - The ODP office in Bangkok needs the address of the sister in the U.S.

Le Kim Hoang - The ODP office in Bangkok has no record of this applicant. To open the file, the ODP office needs the applicant's date and place of birth, the applicant's father's name and the date and place of his birth, the name and address of the sponsor in the U.S., if any, and documentation of the relationship and of the father's former status.

IV 11232 Chau Thi Nga - An LOI was previously issued which included the husband, Vu Tien Tuong. Does the family want a new LOI omitting his name? A current immigrant visa petition is on file.

IV-60181 Hoang Thi Hue - An LOI has been issued.

IV-42994 Nguyen Thi Nhu Trang - An LOI has been issued for her based on an immigrant visa petition filed by her son. Three married children in Vietnam must wait until immigrant petitions already filed for them by a sister become current. Since one of their sisters is in Belgium, the married children may wish to inquire about possible eligibility for resettlement in Belgium.

IV-510936 Nguyen Thi Thang - An LOI was issued previously based on an immigrant visa petition filed by her child in the U.S.

I hope this information will be helpful to you and the members of your organization and look forward to continuing to work with you.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.

Chief, Southeast Asia Division
Office of Refugee Admissions and Processing
Bureau for Refugee Programs

Ocotber 26, 1987

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

I am very glad to have had the opportunity to meet with you and other members of the board of the Families of Vietnamese Political Prisoners Association on several occasions recently to discuss issues affecting Vietnamese political prisoners and processing under the Orderly Departure Program (ODP). Thank you again for your kind hospitality.

I am taking this opportunity to respond to your earlier inquiry concerning the families of deceased political prisoners. In general, the spouses and unmarried children of persons who died in prison camps will be considered on a case-by-case basis under the ODP as derivative beneficiaries. The documentary requirements are the same as they would have been for the political prisoners themselves, except that death certificates should also be submitted.

Survivors who are also eligible to benefit from immigrant visa petitions should ask their sponsors in the U.S. to file petitions as soon as possible, since ODP refugee admissions are presently 8,500 per year and many more persons are admissible under annual immigration ceilings. It is, therefore, possible that they would become eligible to enter the U.S. as immigrants.

To review the cases you submitted as examples:

IV-39275 Tran Le Dung - A Letter of Introduction (LOI) has been issued.

IV-213873 Tran Thi Net - Her husband was killed in action in 1971, not while he was a political prisoner.

IV-113663 Nguyen Thi Lieng - The ODP office in Bangkok needs the address of the sister in the U.S.

Le Kim Hoang - The ODP office in Bangkok has no record of this applicant. To open the file, the ODP office needs the applicant's date and place of birth, the applicant's father's name and the date and place of his birth, the name and address of the sponsor in the U.S., if any, and documentation of the relationship and of the father's former status.

United States Department of State

Washington, D.C. 20520

IV 11232 Chau Thi Nga - An LOI was previously issued which included the husband, Vu Tien Tuong. Does the family want a new LOI omitting his name? A current immigrant visa petition is on file.

IV-60181 Hoang Thi Hue - An LOI has been issued.

IV-42994 Nguyen Thi Nhu Trang - An LOI has been issued for her based on an immigrant visa petition filed by her son. Three married children in Vietnam must wait until immigrant petitions already filed for them by a sister become current. Since one of their sisters is in Belgium, the married children may wish to inquire about possible eligibility for resettlement in Belgium.

IV-510936 Nguyen Thi Thang - An LOI was issued previously based on an immigrant visa petition filed by her child in the U.S.

I hope this information will be helpful to you and the members of your organization and look forward to continuing to work with you.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.

Chief, Southeast Asia Division
Office of Refugee Admissions and Processing
Bureau for Refugee Programs

Congressman

FRANK WOLF

Invites You to Office Hours

Dear Friend:

I have scheduled one-to-one meetings at post offices in Arlington, Vienna, and Sterling Park so that I may be able to meet personally with area citizens. These meetings will provide the opportunity to discuss current issues facing Congress and, in particular, any problems you may be having with the federal government.

If you have a problem with the federal government or would like to share your views with me on legislation facing Congress, let's visit together at one of the following locations on March 18.

Friday, March 18, 1988

3:00 p.m.—4:00 p.m.	5:00 p.m.-6:00 p.m.	7:00 p.m.—8:00 p.m.
Arlington Post Office	**Vienna Post Office**	**Sterling Post Office**
3118 N. Washington Boulevard	**200 Lawyers Road**	**150 S. Sterling Boulevard**
Arlington, Virginia 22210	**Vienna, Virginia 22180**	**Sterling, Virginia 22170**

My district office in McLean specializes in constituent casework and my staff there has worked on thousands of individual cases such as helping veterans secure disability benefits or advising travelers about how to get passports. Casework can be as simple as making a phone call to track down a lost tax refund check, or it can entail months of letters and phone calls to solve a constituent's problem.

Listening to and talking with the people of the 10th District is an essential part of being an effective representative in Congress. Working together we can solve the problems and respond to the many challenges in our district and our nation today. I hope to see you on March 18.

Sincerely,

Frank R. Wolf
Member of Congress

Office Hours Schedule

Postal Patron—Local
10th Congressional District
Virginia

Congress of the United States
House of Representatives
Washington, D.C. 20515

OFFICIAL BUSINESS

M.C.
Blk. Rt.
CAR-RT SORT

Congressman Frank Wolf's Three Offices To Serve You

- 130 Cannon House Office Building
  Washington, D.C. 20515
  (202) 225-5136

- Suite 115
  1651 Old Meadow Road
  McLean, Virginia 22102
  (703) 734-1500

- Room 4 B
  19 E. Market Street
  Leesburg, Virginia 22075
  (703) 777-4422

Ocotber 26, 1987

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

I am very glad to have had the opportunity to meet with you and other members of the board of the Families of Vietnamese Political Prisoners Association on several occasions recently to discuss issues affecting Vietnamese political prisoners and processing under the Orderly Departure Program (ODP). Thank you again for your kind hospitality.

I am taking this opportunity to respond to your earlier inquiry concerning the families of deceased political prisoners. In general, the spouses and unmarried children of persons who died in prison camps will be considered on a case-by-case basis under the ODP as derivative beneficiaries. The documentary requirements are the same as they would have been for the political prisoners themselves, except that death certificates should also be submitted.

Survivors who are also eligible to benefit from immigrant visa petitions should ask their sponsors in the U.S. to file petitions as soon as possible, since ODP refugee admissions are presently 8,500 per year and many more persons are admissible under annual immigration ceilings. It is, therefore, possible that they would become eligible to enter the U.S. as immigrants.

To review the cases you submitted as examples:

IV-39275 Tran Le Dung - A Letter of Introduction (LOI) has been issued.

IV-213873 Tran Thi Net - Her husband was killed in action in 1971, not while he was a political prisoner.

IV-113663 Nguyen Thi Lieng - The ODP office in Bangkok needs the address of the sister in the U.S.

Le Kim Hoang - The ODP office in Bangkok has no record of this applicant. To open the file, the ODP office needs the applicant's date and place of birth, the applicant's father's name and the date and place of his birth, the name and address of the sponsor in the U.S., if any, and documentation of the relationship and of the father's former status.

IV 11232 Chau Thi Nga - An LOI was previously issued which included the husband, Vu Tien Tuong. Does the family want a new LOI omitting his name? A current immigrant visa petition is on file.

IV-60181 Hoang Thi Hue - An LOI has been issued.

IV-42994 Nguyen Thi Nhu Trang - An LOI has been issued for her based on an immigrant visa petition filed by her son. Three married children in Vietnam must wait until immigrant petitions already filed for them by a sister become current. Since one of their sisters is in Belgium, the married children may wish to inquire about possible eligibility for resettlement in Belgium.

IV-510936 Nguyen Thi Thang - An LOI was issued previously based on an immigrant visa petition filed by her child in the U.S.

I hope this information will be helpful to you and the members of your organization and look forward to continuing to work with you.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.

Chief, Southeast Asia Division
Office of Refugee Admissions and Processing
Bureau for Refugee Programs

Saigon 22/2 88.

Bà Kính mến,

Tôi đã nhận được thư và IV của Bà gởi về, tôi rất vui mừng và cảm động đến trông với nước mắt. Không biết dùng lời lẽ chi để hậu tạ Bà cho xứng đáng, lòng chỉ ước mong sớm được sang Mỹ để tạ ơn Bà.

Bà thường niên, Bangkok đòi tôi cho địa chỉ người thân ở US nhưng tôi không có ai bên ấy cả, và bà con quyến thuộc cũng chẳng còn ai, xin bà rủ lòng thương tùy liệu sắp xếp dùm tôi cách nào cho hợp lệ và thủ tục hồ sơ xin Bà chuyển dùm tôi sang Bangkok, thâm ơn xin nhớ Bà.

Cho tôi tạm dừng bút nơi đây, Kính chúc Bà và gia đình sức khỏe dồi dào và mọi điều tốt đẹp.

thân ái chào Bà.

Liên

Saigon 22/2 88.

Bà Kính mến,

Tôi đã nhận được thư và IV của Bà gởi về, tôi rất vui mừng và cảm động đến tuông rơi nước mắt, không biết dùng lời lẽ chi để hậu tạ Bà cho xứng đáng, lòng chỉ mốc mong sớm được sang Mỹ để tạ ơn Bà.

Bà thương mến, Bangkok đã tôi cho địa chỉ người thân ở US nhưng tôi không có ai bên ấy cả, và bà con quyến thuộc cũng chẳng còn ai, xin bà rủ lòng thương tùy liện dắp xếp dùm tôi cách nào cho hợp lệ và thủ tục hồ sơ xin Bà chuyển dùm tôi sang Bangkok, thành thật xin nhờ Bà.

Cho tôi tạm dừng bút nơi đây, Kính chúc Bà và gia đình sức khỏe dồi dào và mọi điều tốt đẹp.

thân ái chào Bà.

Liên

Saigon 22/2 88.

Bà Kính mến,

Tôi đã nhận được thư và IV của Bà gởi về, tôi rất vui mừng và cảm động đến trào nước mắt, không biết dùng lời lẽ chi để bày tỏ Bà cho xứng đáng, lòng chỉ nóc mong sớm được sang Mỹ để tạ ơn Bà.

Bà thương mến, Bangkok đối tôi cho địa chỉ người thân ở US nhưng tôi không có ai bên ấy cả, và bà con quyến thuộc cũng chẳng còn ai, xin bà rủ lòng thương tùy hoàn sắp xếp dùm tôi cách nào cho hợp lệ và thủ tục hồ sơ xin Bà chuyển dùm tôi sang Bangkok, thâm tạ xin nhờ Bà.

Cho tôi tạm dừng bút nơi đây, kính chúc Bà và gia đình sức khỏe dồi dào và mọi điều tốt đẹp.

thân ái chào Bà.

Linh

Sg 17/8/86.

SEP 29 1986

Bà Kính mến,

Tôi rất sung sướng nhận được thư Bà, và cho tôi xin làm phiền Bà một lần nữa là gửi đến Bà một hồ sơ gồm có:

- giấy Báo tử 1)
- Hộ thú 1)
- Khai sinh 5)
- Ảnh 6)

Tôi hy vọng rằng với lòng nhiệt tình của Bà và sự nhân đạo của chính phủ này, chúng tôi sẽ không bị bỏ rơi.

Kính chúc Bà và gia đình được khang an - và nhận nơi tôi sự tri ân sâu đậm nhất.

Thân ái kính chào Bà

Linh

Sg 17/8/86.

SEP 29 1986

Bà Kính mến,

Tôi rất sung sướng nhận được thư Bà, và cho tôi xin lần phiền Bà một lần nữa là gởi đến Bà một lô sẽ gồm có:

- giấy Báo tử 1)
- Hôn thú 1)
- Khai sinh 5)
- Ảnh 6)

Tôi hy vọng rằng với lòng nhiệt tình của Bà và sự nhân đạo của chính phủ Mỹ, chúng tôi sẽ không bị bỏ rơi.

Kính chúc Bà và gia đình được khang an - và nhận nơi tôi sự tri ân sâu đậm nhất.

Thân ái kính chào

Linh bà

P.O.BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

Ngày 19 Tháng 7 năm 1986

Kính gởi :

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà đề ngày.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngăn trùng, Ông/Bà vẫn nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiển nghĩ chỉ lo đón phương được những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên nhà, Ông/Bà nên tích cực tự lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Cầu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thơ

Saigon ngày 10-3-1986.

Hội Liên Hiệp gia đình

Kính gởi Bà Chủ Tịch Tổ Bang chính Trị Việt Nam

Tôi tên là Nguyễn Thị Hiếng hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q5 TP Hồ Chí Minh.

Xin Khẩn Khoản thưa cùng Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên Trần Văn Hoàng cấp bậc Đại Úy số quân 57/178.463 đã từng phục vụ tại Sư Đoàn 7 Bộ Binh và Trung Tâm Huấn Luyện Quốc gia Vạn Kiếp - KBC 4132 sau ngày 30-4-1975. chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 NT thuộc tỉnh Hoàng-Liên-Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con còn. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân có số quân 61/100.087 thuộc ngành Xã Hội QLVNCH đã từng tùng sự qua hai đơn vị Sư Đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4132

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và tôi cũng xin đại diện tất cả chị em quả phụ có nhi đồng và cha là những sĩ quan đã mãn xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên hồi thứ nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chính phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi.

Kính Bà

Hiếng

Trong những năm 1980 - 1982 - 1984 - Tôi có gửi đầy đủ Hồ sơ
sang Bangkok những vẫn không thấy trả lời

Sàngòn ngày 10-3-1986.

Hội Liên Hiệp gia đình

Kính gởi Bà ~~chủ~~ Trưởng Từ Bình chính Trị Việt Nam

Tôi tên là nguyễn Thị Liêng hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q5 TP Hồ chí Minh.

Thổ 7/19/86

Xin khẩn khoản thỉnh cầu Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyễn chồng tôi tên Trần Viên Hoàng cấp bậc Đại Úy số quân 57/178.463 đã từng phục vụ tại Sư đoàn 7 Bộ Binh và Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia Vạn Kiếp KBC 4432 sau ngày 30-4-1975. chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 NT thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con côi. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân có số quân 61/100.045 thuộc ngành xã Hội QLVNCH đã từng từng sự qua hai đơn vị Sư đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4432

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và tôi cũng xin Đại Diện tất cả chị em quả phụ có nhi có chồng và cha là những sĩ quan đã nằm xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên lời thỉnh nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chánh phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi.

Kính Bà

Liêng

Trong những năm 1980 - 1982 - 1984 : Tôi có gửi tay thư 116 52
sang Bangkok nhưng vẫn không thấy hồi lời.

Sàngòn ngày 10-3-1986.

Hội Liên Hiệp gia Đình

Kính gởi Bà chủ Trịch ủy Từ Bình chính Trị Việt Nam

Tôi tên là nguyễn Thị Liêng hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q5 TP Hồ chí Minh.

Xin khẩn khoản thưa cần Bà giúp tôi một việc như sau.

Nguyên chồng tôi tên Trần Viên Hoàng cấp bậc Đại ký số quân 57/178.463 đã từng phục vụ tại Sư Đoàn 7 BB Bình và Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia Vạn Kiếp KBC 4432 sau ngày 30-4-1975. chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12N thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con côi. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân cả số quân 61/100.04 thuộc ngành xã Hội QLVNCH đã từng trình sự qua hai đơn vị Sư Đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4432

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và tôi cũng xin Đại Diện tất cả chị em quả phụ có nhi đó chồng và cha là những sĩ quan đã nằm xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên bồi thưa nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chánh phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi

Kính Bà

Liêng

AIR MAIL AVION AIR MAIL AVION

Exp. Mme Nguyễn-Thi-Liêng
285/13 đường Trần-Bình-Trọng
Quận 5. TP. Hồ-Chí-Minh
Việt-Nam

PARIS RP AM1
FORUM HALLES
04 04 86 18H
75001

REPUBLIQUE FRANCAISE
0003,85
POSTES
G1 PC75501

Mrs Khúc-Minh-Thơ
P.O. Box 5435
ARL, VA 22205-0635
U.S.A

PAR AVION
VIA AIR MAIL

AVION AIR MAIL AVION AIR MAIL

AIR MAIL AVION AIR MAIL AVION

(1)

Sàngòn ngày 10-3-1986.

Hội Liên Hiệp gia Ảnh

Kính gởi Bà ~~chủ~~ Trưởng Từ Bùng chính Trị Việt Nam

Tôi tên là ~~nguyễn Thị Liêng~~ hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q5 TP Hồ chí minh.

Xin khẩn khoản thưa cần Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên ~~Trần Viên Hoàng cấp bậc Đại Ký~~ số quân 57/178.463 đã từng phục vụ tại Sư Đoàn 7 Bộ Binh và Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia Vạn Kiếp KBC 4432 sau ngày 30-4-1975. chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 NT thuộc tỉnh Hoàng-Liên-Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con côi. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân có số quân 61/100.045 thuộc ngành Xã Hội QLVNCH đã từng trùng sự qua hai đơn vị Sư Đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4432

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và ~~tôi~~ cũng xin Đại Diện tất cả chị em quả phụ cô nhi ~~đó~~ chồng và cha là những sĩ quan đã nằm xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên lời thưa nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chánh phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi

Kính Bà

Liêng

(1)

Trong những năm 1980 - 1982 - 1984. Tôi có gởi đầy đủ Hồ sơ sang Bangkok nhưng vẫn không thấy trả lời.

(1)

Sàng Gòn ngày 10-3-1986

Hội Liên Hiệp gia Ảnh

Kính gửi Bà Hồ Trường Tư Bình chứng tra Việt N

Tôi tên là [illegible] hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q.5 TP Hồ Chí Minh

Xin khẩn khoản thưa cầu Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên ~~Trần Viên Hoàng cấp bậc Đại Ký~~ số quân 57/178.463 đã từng phục vụ tại Sư Đoàn 7 BB Bình và Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia Vạn Kiếp KBC 4432 sau ngày 30-4-1975 chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 N thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con côi. Trước đây tôi cũng là 1 mũ quân nhân có số quân 61/100.045 thuộc ngành Xã Hội QLVNCH đã từng từng sự qua hai đơn vị Sư Đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4432.

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và ~~tôi~~ cũng xin Đại Diện tất cả chị em quả phụ có phi đó chồng và cha là những sĩ quan đã nằm xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên lời thưa nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chánh phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi.

Kính Bà

Lieul

1

Trong những năm 1980 [illegible] tôi có gặp đầy đủ [illegible]
bang Bangkok những vấn không đầy tôi [illegible]

(1) Saigon ngày 10-3-1986.

Hội liên Hiệp gia đình [illegible] Kính gửi Bà [illegible]

Tôi tên là [illegible] hiện cư ngụ tại số 215/[illegible] đường Trần Bình Trọng Q.5 TP HCM trình

Xin Khẩn Khoản thưa cùng Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên Trần Văn Hoàng cấp bậc Đại úy số quân 57/175.465 đã từng phục vụ tại Sư Đoàn 7 BB Binh KBCH32 và Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia Vạn Kiếp. Sau ngày 30-4-1975 chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi trở thành một quả phụ với 4 con tôi. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân cấp số quân 61/100.051 thuộc ngành Xã Hội QLVNCH đã từng trình diện qua hai đơn vị Sư Đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4132

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và tôi cũng xin Hải Diện tất cả chị em quả phụ có chồng và cha là những sĩ quan đã mãn xướng tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nối lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên lời thành nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chính phủ HK chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi.

Kính Bà

Trần

1

Trong những năm 1980 - 1982 - 1984 - Tôi có gửi đầy đủ HG
Sang Bangkok những vẫn không thấy trả lời

Exp. Nguyễn-Thi-Liêng
285/13. Trần-Bình-Trọng
Q. 5 - T.P. Hồ-Chí-Minh
Việt Nam

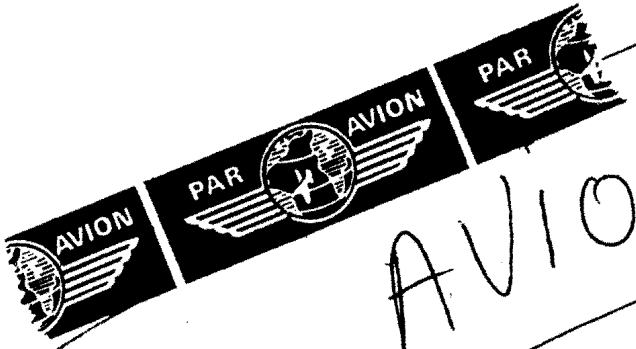

PAR AVION

MAR 0 8 1988

Mrs Khúc-Minh-Thơ
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205 - 0635
U.S.A

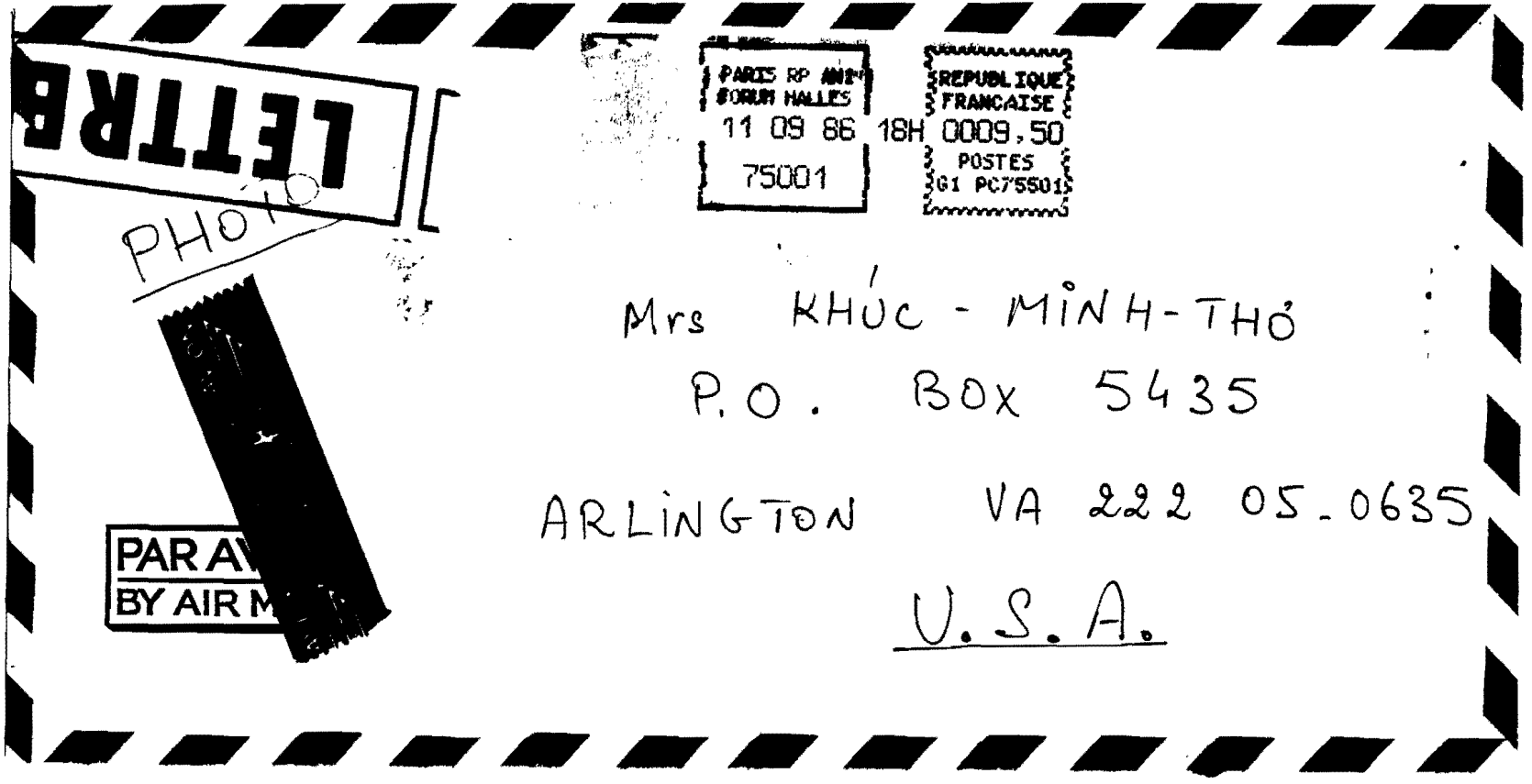

Mrs KHÚC - MINH-THỎ

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 222 05-0635

U.S.A.

Mme PHAM - THI
12 F. CHARTIER
92210 SAINT CLOUD
FRANCE

Mme PHAM - THI
12 F. CHARTIER
92210 SAINT CLOUD
FRANCE

CONTROL

_____ Card
_____ Doc.Request;Form
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
X Membership Letter 1/18/88

Sr. [illegible]
Mme [illegible]
12 F. Chartier
92210 [illegible]
France

Name of Applicant: Nguyen Thi Lieng
Address: 285/13 Tran Binh Trong
Quan 5, Ho Chi Minh, Vietnam

Name of Husband: Tran Vien Hoang
Rank: Captain
Soc. Secuirty #: 57-178-463
Station : Regiment 7, Infantry at Van Kiep

Reeducated at AH 12 NT Hoang Lien Son North Vietnam on April 30, 1975. Lien got a notice from the reeducation camp announcing that her husband died in camp on March 4, 1977.

Lieng was also a former military soical worker, Serial No. 61/100-045. Also served in the Infantry, Regiment 7 and military Academy at Van Kiep.

I now represent all the families who have husbands and/or fathers who died in the reeducation camps to express our concern. To ease us and our children's suffering and hardship we request the U.S. government to admit us into America through the ODP; to make up for the years our children have suffered and were persecuted.

I sent documents to BKK in 1980, 1982 and 1984. I have not received a reply.

Ngày 10 - 3 - 1956.

Hội Liên Hiệp gia đình
Kính gửi Bà Chủ Tịch Hội Tù Binh Chính Trị Việt Nam

Tôi tên là Nguyễn Thị Liêng. Hiện cư ngụ tại số 285/13 đường Trần Bình Trọng Q5 TP Hồ Chí Minh.

Xin Khẩn Khoản thành cẩn Bà giúp tôi một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên Trần Viễn Hoàng cấp bậc Đại uý số quân 67/175.463 đã từng phục vụ tại Sư đoàn 7 Bộ Binh và Trung Tâm Huấn Luyện Quốc gia Vạn Kiếp - KBC 4432 sau ngày 30-4-1975 chồng tôi phải đi học tập cải tạo tại AH 12 NT thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn miền Bắc VN. Sau đó tôi nhận được giấy Báo Tử chồng tôi chết ngày 4-3-1977 tại trại cải tạo. Từ đó tôi thổ thang một quả phụ với 4 con cô. Trước đây tôi cũng là 1 nữ quân nhân cấp số quân 61/100.045 thuộc ngành Xã Hội QLVNCH đã từng tùng sự qua hai đơn vị Sư đoàn 7 BB và Trung Tâm HLQG Vạn Kiếp KBC 4432

Kính thưa Bà, hoàn cảnh của tôi hiện giờ rất là thảm khổ và tôi cũng xin Bà liệt kê tất cả chi em quả phụ có như tôi chồng và cha là những sĩ quan đã mãn xuống tại các trại cải tạo trong suốt mười năm nay để nói lên nguyện vọng của chúng tôi.

Nay tôi viết lên lời thành nguyện này Kính gởi đến Bà và xin Bà can thiệp với chính phủ Mỹ chấp thuận cho chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ trong chương trình ra đi có trật tự, hầu làm nhẹ đi những nỗi thống khổ và mất mát lớn trong cuộc đời con em chúng tôi.

Kính Bà

Liêng

Trong những năm 1980 - 1982 - 1984 - Tôi có gửi thư sang Bangkok nhưng vẫn không thấy thư lời.

Name of Applicant : Nguyễn thị Tiếng
Address : 285/13 Trần Bình Trọng
Quận 5, Hồ Chí Minh, VN.

Name of Husband : Trần Viễn Hoàng
Rank : Captain
SS# : 57/178/463
Station : Regiment 7, Infantry at Vạn Kiếp

~~Arrested~~ Reeducated at AH 12 NT Hoàng Liên Sơn, NVN on April 30, 1975 ~~on March 4th 1977~~ Hằng got a notice from the reeducation camp announcing that her husband died in camp on March 4th 1977.

Tiếng was also a former military social worker, Serial No. 61/100-045. Also served in the Infantry, Regiment 7 and military Academy at Vạn Kiếp.

I now represent all the families who have husbands/fathers died in reeducation camps to express our concern. To ease our children's suffering and hardship, we request the US government to admit us into the US. through the ODP prog.

I now represent all the families who have husbands and/or fathers who died in the reeducation camps to express our concern. To ease us and our children's suffering and hardship, we request the U.S. government admit us into America through the ODP, to make up for the years our children had sufferred and persecuted.

I sent document to BKK in 1988, 89, 94 I got no reply.